NĂM THỨ MƯỜI LĂM — SỐ THỨ 3186 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ BẢY 29 OCTOBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DÉPÔT LÉGAL INDOCHINE Nº 7226

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :

Une seule insertion.	0$80 le c/m
Contrat annuel	
Par centimètre et par insertion.	0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales.	1$50 le c/m
Petites annonces classées.	0$10 la ligne

Một điều mong-mỏi về cái tiền-đồ công-nghệ ở nước ta

Trong các nghề sinh lợi, thì nghề công cũng trọng chẳng kém gì nghề nông; vì sinh vật là nghề nông, mà thành vật là nghề công; từ xưa đến nay, từ phương đông đến phương tây, công-nghệ với nông-nghiệp vẫn đều là cái căn bản dân-sinh quốc-kế; nhất là trong khoảng vài thế-kỷ gần đây, loài người ta giao-thông càng rộng, dục-vọng càng cao, những vật-dụng nhu-yếu cho người ta càng ngày càng thêm nhiều, thì công-nghệ lại càng ngày càng thấy quan-trọng hơn nhiều nữa. Công-nghệ của nước mình, chẳng nói thì ai cũng biết mà cũng phải phàn-nàn rằng: so với các nước ngoài còn suy sút kém người xa lắm; nhưng thử xét cái cớ tại làm sao mà suy sút kém người như thế, thì có một cái cớ lớn nhất là tư-bản dùng về công-nghệ còn khuyết-phạp thua người.

Thật là khốn thay! cái yếu-tố làm công-nghệ đời nay tóm lại chỉ không ngoài ba cái: một là nguyên-liệu, hai là tư bản, ba là nhân-công. Nay thử hỏi nguyên-liệu của mình có thiếu không? quyết rằng không; làm đồ da thì có sẵn da sống, làm đồ sơn thì có sẵn nhựa sơn, làm đồ mây thì có sẵn mây song, làm đồ kim khí thì có sẵn quặng mỏ, làm hàng vải thì có sẵn bông sẵn cúi, làm hàng tằm thì có sẵn gốc sẵn tơ, làm đồ sứ thì có sẵn đất cao-lanh, làm đồ gỗ thì có sẵn cây danh-mộc, phàm những nguyên-liệu cần dùng về công-nghệ, có mấy thứ là mình thật thiếu hẳn không có đâu. Lại thử hỏi nhân-công của mình có thiếu không? càng quyết là không nữa; muốn biết nhân-công trong một xứ nhiều hay ít, cứ nghiệm ngay cái công giá đắt rẻ là không sai; công-giá ở xứ mình, trai cày thợ cấy mỗi ngày mới được ba bốn hào, ấy là không kể những kẻ yếu hèn lũ lượt đi xin làm mướn không công nữa, mà như thế đã dễ kiếm được chỗ làm đâu, một cái nhà máy mới mở cửa, một cái xưởng thợ mới hưng công là thấy ngay người vào xin làm như tưới, có khi gạt ra không hết, lại có kẻ phải mất lễ mất nghĩa, chạy thầy chạy thợ mới được cái khuyết ngày vài chục xu công, nhân-công dư-dật như thế, mà dùng vào việc công-nghệ, thì chẳng là bớt được thành-bản chế tạo nhiều lắm, mà tranh-cạnh mối hàng ở thị-trường thế-giới rất dễ dư; thầy khôn thợ khéo, thì tuy kỹ-nghệ mình còn đương ở vào thời-kỳ ấu-trĩ, mà nghề gì mình cũng đã có người làm được cả, xem những kỳ đấu xảo, những phiên hội chợ, thì kỹ-nghệ mình dù chưa hơn được người nữa, há lại chẳng đủ theo chân nối gót kịp người. Ấy đấy, nguyên-liệu mình như thế, nhân-công mình như thế, thì có thiếu gì. Ba cái yếu-tố làm công-nghệ, mình đã có đủ được hai, chỉ còn thiếu một cái nữa là cái tư-bản để sắm nguyên-liệu, nuôi nhân-công, mà đến nỗi không xoay-xỏa được vào đâu, đành chịu để cho nguyên-liệu thâu-xuất, nhân-công bỏ không, mà công-nghệ mình cứ bấm vào trong vòng tối-tăm chật hẹp.

Mà than ôi! tư-bản xứ mình, vẫn đã đành rằng ở vào một nước người còn hiếm, của còn kiệm như nước mình thì có lấy đâu làm dư-dụ được; song gọi là tư-bản chung của cả một nước, mà trong nước nếu còn có người bạc chôn cóc tía, còn có người ruộng thẳng cò bay, còn có tiền gửi băng hàng năm bảy vạn đồng, còn có chủ cho thuê nhà hàng hai ba chục cái, lại còn những của linh-tinh tán-mạn ở trong túi người này, trong hòm nhà khác, thỉnh thoảng lại rơi vãi một ít vào ca-trường tửu-quán, một ít vào áo gấm giầy dôn, hay có khi quăng đi đến hàng trăm hàng ngàn về những chuyện thể-diện hão-huyền, hư-vinh rậm-rịch, thì dù hiếm dù kiệm thật, hiếm kiệm với những công trình to-tát như sự-nghiệp của các bậc phú-hào vua vàng chúa bạc ở các nước Âu Mỹ kia, chứ cái tư-bản dùng để mở mang công-nghệ nước nhà chắc cũng không đến nỗi thiếu lắm.

Nay chỉ mong các nhà có tư-bản, có thế lực biết vì cái mục-đích công-ích, để bụng đến cái lợi to-tát lâu dài, trước lợi cho mình, sau lợi cho công-chúng, lại lợi cho cả cái nghề-nghiệp của nước mình ngàn muôn đời về sau, bỏ ra tiền ngàn bạc muôn tổ-chức nên các công-ty công-nghệ, cũng sắp đặt chỉnh-đốn, kinh-doanh rộng-rãi theo cách thức đại công-nghệ đời nay; người trong nước ai nấy cũng đều vì cái mục-đích công ích mà vui lòng hợp cổ vào phần, đem cái đồng tiền vặt-vụn của mình, bớt dùng phí tiêu nhăng, mà tán thành cả vào những cái sự-nghiệp sinh lợi đó. Được như vậy thì nước mình dù nghèo cũng không đến nỗi thiếu tư-bản để mang công-nghệ; công-nghệ mình hiện chỉ thiếu có tư-bản, mà có cách ấy làm cho tư-bản cũng đủ nữa, thì ba cái yếu-tố làm công-nghệ, mình cũng chẳng thiếu cái gì, làm gì mà công-nghệ mình chẳng trở nên thịnh vượng; công-nghệ mình mà thịnh vượng lên được, thì lợi cho cái tiền-đồ kinh-tế cả nước nhà, mà chính cũng lợi cho cái đồng vốn của người mình bỏ ra doanh-nghiệp vậy.

T.

Việc Trung-hoa

Ngày 24 octobre 1927

Chính-phủ Nam-kinh hạ lệnh đánh Đường-sinh-Trí

Nam-kinh và Hán-khẩu đã quyết liệt. Chính-phủ Nam-kinh đã hạ lệnh kể tội và cách chức Đường-sinh-Trí, cử Trình-Tiềm làm tổng chỉ huy đạo quân thứ tư, thống suất các quân ở Giang-tả. Lý-tôn-Nhân thống suất các quân ở Giang-hữu, lập tức tiến đánh Hán-khẩu.

Tướng Hán-khẩu là Lưu Hưng đóng ở Vu-hồ, đã bị quân Nam-kinh đánh thua. Quân Nam-kinh đã chiếm được Vu-hồ.

Một viên giáo thụ và chín người học-sinh bị bắn ở Bắc-kinh

Vì các học sinh ở trường sư-phạm đại học có phát truyền đơn, nên một viên giáo thụ là Cao-nhân-Sơn và chín người học sinh đều bị bắt, Ngày 15 octobre đã do sở cảnh sát giải đến tòa án quân sự xét hỏi, rồi đều đem bắn chết cả.

Vợ góa ông Tôn-văn kiện mấy nhà báo nước Anh

Vợ góa ông Tôn-văn là nữ sĩ Tống-khánh-Linh hiện ở Nga có điện về cho nhà họ Tống phải tra xét vì sao mà mấy tờ báo Anh lại đăng tin đồn là cùng với Trần-hữu-Nhân kết hôn. Nếu các báo ấy không chịu cải chính cho rõ ràng thì lập tức thuê luật sư sang nước Anh kháng cáo về việc ấy.

Nguyên tin ấy sau khi đăng ra, Tống-khánh-Linh và Trần-hữu-Nhân đều đã có bài đăng ở báo, không hề là có [illegible].

Cuộc chiến tranh Sơn-tây Phụng-thiên

Quân Sơn-tây vẫn cố giữ lấy Trác-thành. Quân Phụng dùng trái phá bắn vào, quân Sơn-tây liều chết chống cự. Luôn mấy ngày nay, quân lính hai bên cùng vật lộn và đâm đánh nhau ở dưới chân thành, chết hại rất thảm.

Phái Phụng-thiên có nhờ viên công-sứ Pháp ở Thiên-tân tìm Nam-quế-Hinh là đại-biểu Sơn-tây để thương-nghị việc giảng-hòa. Nhưng Nam-quế-Hinh không bằng lòng.

Tưởng-giới-Thạch về Thượng-hải làm lễ kết hôn

Tống-tử-Văn ngày 21 octobre đến Thượng-hải nói rằng độ hai tuần lễ nữa Tưởng sẽ về Thượng-hải, đã định đến hạ tuần tháng sau cùng Tống-mĩ-Linh làm lễ kết hôn.

(Dịch báo Tàu)

Ngày 26 octobre 1927

Tình thế chiến sự

Bắc-kinh. — **Quân Sơn-đông và Trực-lệ đã đánh được Khai-phong. Các tàu bay của quân Phụng-thiên phóng pháo vào Thái-nguyên-phủ.**

Có tin đích xác rằng đã trù tính các phương sách cho cục bưu điện Nam-kinh được tự-trị.

Một tin về Tưởng-giới-Thạch

Đông-kinh. — **Báo *Hochi Shimbun* đăng tin rằng tướng Tanaka sẽ khuyên Tưởng-giới-Thạch trở về cầm quyền chính.**

A. R. I. P.

Vô-tuyến-điện

Ngày 26 Octobre 1927

Nước Pháp

Sổ dự toán về năm 1928

Trong bản tờ trình của M. de Chappelaine về bản dự toán trong năm 1928, có nói dân Pháp phải đóng thêm thuế rất nặng để đủ tiền chi các khoản trong ngân sách, đóng thêm tới năm mươi nghìn triệu. Nhờ về các khoản thu mới ấy, thì mới trù tính cho sổ chi thu được quân bình, mà đó là điều cốt yếu trong việc tu phục tài chánh. M. de Chappelaine có nói vì sổ chi thu quân bình, nên mới có thể tính toán được một phần lớn các trái khoản ngắn hạn, và số trái khoản vô định. Ông nói nhờ về giá tiền franc cao lên, và đứng vững, nên các trái đơn của nhà nước cũng được giá, và nhờ về thế các nhà có trái đơn được lời tới 50 nghìn triệu. M. de Chappelaine có nói cái số tiền để chi vào việc hoàn trái khoản đã giảm đi, cái số thông thương với ngoại quốc lại lợi cho nước Pháp, và số ngoại trái của nước Pháp trong 21 tháng giảm đi được 21 nghìn triệu francs chi tệ. Số thu nhập về chương trình Dawes đủ để chi vào các khoản tổn hại về chiến tranh, để chi vào các kỳ hạn thương mại ngoại trái mà lại có thể dự bị để chi vào chính trị ngoại trái nữa. Trong tờ trình có nói nay rất sẵn trù tính cho nước Pháp được bình yên về đường tô-thuế, và về đường tiền tệ. Trong sổ dự toán các khoản thu nhập là 12.67[illegible] triệu, và các khoản chi xuất là 42.160 triệu, nghĩa là số thu nhập thặng hơn số chi xuất 515 triệu.

Dư luận với việc nước Đức

Các báo có nói mọi việc bàn bạc về tình thế tài chánh nước Đức bây giờ, rất có quan hệ cho nước Pháp. Bản án văn của Sir Sarker Gilbert thực là một tiếng cáo cấp, làm cho ta biết nếu nước Đức cứ mở thải mãi, và cứ chi tiêu hoang-phí, thì nước ấy làm ngăn trở cho việc nộp số tiền năm thứ nhất về chương trình Dawes thế nào.

Việc thông thương với Hoa kỳ

Bức thư của Hoa-kỳ nói về việc thông thương của nước Pháp với Hoa-kỳ, hiện đã công bố. Nước Hoa-kỳ ưng điều đình một bản giao ước thương-mại, nhưng đòi được hưởng cái ngạch quan thuế thi hành trước khi có bản giao ước Pháp-Đức. Hoa-kỳ ưng rằng sẽ đặt cuộc điều-tra để xét xem nếu các sản vật của Pháp cái thành giá cao hơn cái thành giá các sản vật của Hoa-kỳ, thì Hoa-kỳ sẽ sửa đổi lại các thể lệ thu thuế, và thanh giảm quan thuế. Còn về việc có cần phải đợi xem việc điều tra ấy kết cục thế nào, rồi hai bên mới điều đình với nhau hay không, thì tất nước Pháp còn phải viết một bức thư nữa để hỏi lại mọi lẽ.

Một cuộc hội nghị quốc tế

Cuộc hội nghị quốc tế về việc vệ sinh đã họp ở Paris. Ông giáo sư Léon Bernard, là chánh hội đồng có thuật kê cái chương trình của nhà vệ sinh học, và cái chức vụ quan trọng của nhà vệ sinh học trong tình thế xã hội ngày nay.

Các đường hàng không thương mại

Các ông chánh phòng thương mại đã tiếp quan thống chế Lyautey, và có bàn về việc lập một đường hàng không thương mại.

Một bể chữa tàu mới

Tại cửa bể Havre đã làm lễ khánh thành một cái bể chữa tàu mới dài 318 m, rộng 30 m.

Việc quan đại sứ nước Nga

M. Bessoawsky, cố vấn tại bộ lĩnh sự ở Đông-kinh được cử đến làm đại lý ở Paris cho đến khi M Dovgalevsky tới Paris.

Các cuộc hội chợ, và đấu xảo quốc tế

Hội đồng quản trị của phòng thương mại quốc tế có cử một hội đồng tìm các phương sách giảm số các cuộc hội chợ, và các cuộc đấu xảo quốc-tế.

Lễ kỷ niệm ông Berthelot

Các đại-biểu đến dự lễ mừng lễ bách chu niên ông Berthelot có đến dự tiệc ở lâu Versailles M. Herriot nhắc lại mọi lời của ông Berthelot: « Người ta không thể đố kị với nhau mà sinh hoạt được. Nhân loại, và liệt quốc phải giúp đỡ nhau, mới có thể tiến bộ. » M. Herriot có nói các cuộc vui mừng này thực là một câu trả lời rực rỡ lại những lời ấy vậy.

Nước Đức

Cái vấn đề vị ăn thức dùng đắt đỏ

Các đại biểu của các hội liên hiệp thợ thuyền, các người làm công, và các viên chức yêu cầu chánh-phủ thi hành các phương sách cương nghị để đối phó với vị ăn thức dùng đắt đỏ.

Lỗ-mã-ni

Một việc âm mưu đảo chính

M. Manoilesco, nguyên phó thượng-thư Lỗ-mã-ni đến Paris hội kiến với hoàng-tử Carol trở về và có mang một bức thư của hoàng tử gửi cho các viên lĩnh tụ đảng phản đối, khi tới đường cương giới thì bị bắt.

Xứ Maroc

Việc mấy người bị bắt cóc

M. Steeg, công bố việc mấy người thân-thích bị bắt mới rồi, không phải là vì ở Maroc không được bình yên, là vì người bị bắt có khinh suất, ông nói các nhà thực dân chớ nên khinh thường những lời của các viên-chức dặn bảo, Hiện đương điều đình để chuộc những người ấy.

Thụy-sĩ

Cuộc hội nghị xét về các việc hạn chế thông thương

Tại cuộc hội nghị xét về các việc hạn chế thông-thương, các đại biểu nước Pháp có đệ-trình một khoản xin rằng trong các bản giao-ước định cấm không được hạn chế, và ngăn cấm các xa xỉ phẩm. Hội-đồng đã giao cho một tiểu-ban xét cái khoản ấy.

Nhật-bản

Việc giao tế với nước Nga

Về việc M. Kenera, và Goto sang chơi ở Nga, báo *Nitchi Nitchi* có nói các việc cố gắng thân-thiện Nga Nhật rất là những việc có ích.

Úc-đại-lợi-á

Việc di dân

Chánh-phủ hết sức theo đuổi các luật về việc di dân, nhất là đối với Trung-hoa và Ấn-độ.

Viên chưởng tàu một chiếc tàu Hà-lan là *Arendkerg* đã bị án về việc chở lậu người Trung-hoa

A. R. I. P.

Một cái tàu Ý bị đắm

Có tin rằng tàu *Princesse Mafalda* là một chiếc tàu rất đẹp về đội thương thuyền nước Ý chạy đường từ Gènes đến Nam-mỹ, bị đắm ở chỗ gần Rio de-Janeiro. Nghe đâu vì trong tàu bị nổ mà tàu đắm. Trong 1208 người trên tàu, đã cứu được 1.200 người. May ra không mất mấy người. Ở Rome rất náo động về việc ấy. Các quan đại-sứ có gửi lời chia buồn với M. Mussolini. M. Mussolini liền điện cho quan đại-sứ Ý ở Rio cho phép được tùy tiện thi-hành các phương sách trợ-tế cho những người bị nạn.

Nhật-bản lại sắp có thiên-tai chăng?

Giáo-sư Kozkiyo, Yamamoto ở nhà đại học Kyoto, ngắm các vết trên nhật cầu, thấy các vết ấy to hơn trước, có đoán trước rằng trong hai hay ba năm nữa, sẽ có nhiều thiên tai, nhất là ở Nhật-bản, như nóng dữ, lạnh lắm, tuyết nhiều, mưa to, không thể thông báo tin tức bằng điện-báo, hoặc vô tuyến điện.

Hội-đồng chính-phủ

Bài diễn văn của quan
Toàn-quyền Varenne

(Tiếp theo)

Tình hình trong nước

Thôi ta hãy bỏ qua những sự viễn vọng về tương lai, mà nói đến những việc thiết thực về hiện tại đã. Muốn cho cái vận-mệnh Đông dương, ở Thái-bình-dương được kết thành vững chãi há lại chẳng cần sao cho những nhân dân mà ta đương lấy cái chức vụ chỉ đường dẫn nẻo cho họ phải tỏ lòng thành tín với ta và cảm biết cái sự giúp giập của ta sao,

Về phương diện ấy, trước hết ta nghiệm ra rằng từ hai năm nay cái vấn đề chính trị bản xứ không có thay đổi gì cả. Duy chỉ mới đây lại nhận biết thêm được vài điều minh bạch đích xác mà thôi.

Tuy rằng toàn thể nhân dân bản xứ đối với mọi cuộc náo động về đường chính-trị vẫn thờ ơ lạt lẽo như không xong, trái lại, tại một vài nơi đô hội — mà có lẽ chỉ tại cái lối hành chính của một vài nơi hay nghi kị, hay lôi thôi mà sinh ra, cái lối hành-chính ấy nay đã tiêu duyệt hẳn rồi — ta thấy nổi lên những tụi phú-gia trưởng giả, sôi nổi, hăng hái, có cái sinh về chính-trị, và đua theo về cái thái-độ phản đối. Cái phong-trào họ dự vào ấy tự xưng là vì ý hướng quốc-dân. Họ toan những kết nên một đảng người Nam đối diện với đám người Pháp, đem toàn thể mà hoạt động vào công việc hành-chính trong xứ, để cầu cho những nhà cầm quyền trong xứ phải ưu-đãi mình.

Trong bọn những người kết nên tụi đó, trước hết người ta nhận thấy những bọn thiếu niên học ở các trường của ta, cùng những bọn đã tốt nghiệp ở các trường của ta ra, làm việc tại các công sở; Liên vai với bọn đó thì có một tụi các nhà giàu, một đám mới những nhà thương mại, kỹ-nghệ, điền-chủ có hàng ngàn mẫu ruộng, cai quản biết bao kẻ cấy rẽ làm thuê cùng các phu phen điền-tốt, mau mắn biết bao là của cải mới tậy lên ra chiều chảnh hoảnh lắm. Thế mà những nhà phú-gia được hưởng lợi từ vô cùng ấy thường lại hay đánh đàn đánh lũ với những kẻ quấy rối rất hung hăng, xuất tài xuất lực ra mà giúp đỡ cho bọn đó. Vì sao lại thế nhỉ? Cái lợi hại của đôi đằng thật không giống nhau kia mà, Vì một ngày kia, bọn bạo động thắng thế, thì chẳng hay những ông nhà giàu ở Nam-kỳ kia có biết sẽ hại cho các ông ấy thế nào không. Tuy nhiên vì một đôi người theo tụi quá khích, có lẽ cũng vì chút sợ hãi ngại ngùng là sợ mang tiếng là người không biết ái quốc, và cũng bởi một cái thói kia ta cũng biết cả, là cái thói hiếu kỳ, vì ở một vài nơi kia, người ta cho sự chống chọi với quyền-chính là sang; lại cốt nữa là vì tụi ấy là tụi phong lưu, có chút học thức, tự hận rằng người Pháp chẳng để ý đến mình, chẳng thèm dây với mình, chẳng chịu cho mình được ngang vai tầy vế với.

Ấy đó, đó là cái thâm-ý của sự phản kháng khiến cho ta luống phải lấy làm lạ lùng và cũng khá đáng giận thật.

Ấy vì thế, mà nhất là tại xứ Nam-kỳ giàu có kia, ta thấy cái ý hướng phân ly, cứ bành trướng mãi ra, nào mở ra những hội buôn bán, nào dựng ra các trường tư thục, nào kết lập nên những hội tương-tế nọ kia, riêng cánh cho người Nam thôi, mục đích cốt phân rẽ cánh phú gia bản xứ không dây-dớm chi với nhân dân Tây, hầu để trước là tranh lấy cái chủ quyền về đường kinh-tế với ta, sau là tranh đến cái quyền hành chính-trị.

Trong những xứ khác có giống người Nam ở, thì lại là những cách khác đứng làm cánh phản-đối. Những kẻ lão-thù của ta, những kẻ xưa nay vẫn cứ khăng khăng không chịu công nhận cái quyền đô hộ của nước Pháp, cố tìm cách tựa vào bọn thiếu niên học ở các trường Pháp ra, nhất là trong bọn tòng sự ở các công-sở, mà hình như họ tìm được dễ lắm. Họ cùng với bọn ấy kết lập nên những tụi không âm ỷ lắm như những tụi ở Nam-kỳ, vì họ không có thế lực mạnh bằng tụi Nam-kỳ, tuy nhiên, cái ý hướng của họ cũng chẳng khác gì mấy.

Đó là một sự bất hòa thoáng qua hay là mọi mối xung đột không sao chữa được? Là mọi sự khiêu-khích về chủng tộc hay là mọi sự phản kháng về quyền lợi bất sọng đới thiên?

Ta tưởng miễn là có ý sáng suốt, có lượng khoan hồng một chút, là tức khắc làm tiêu tán cả mọi nỗi nghe lầm hiểu sai. Ta hiện đã thành thực gắng hết sức làm cho đạt mục đích ấy. Ta đã mở rộng đường cho các người bản xứ có học thức được dự vào việc hành chính trong nước. Như vậy là ta đã làm cho những cái nguyện vọng chân chính của họ đều được thỏa mãn cả. Cuộc tương-lai sẽ chứng minh rằng cái lòng tin cậy của ta không phải là lầm vậy. Cái điều sở nguyện của ta là mong sao cho những dân-chịu quyền bảo hộ của ta càng ngày càng hiểu rằng ta hết sức lo toan cho họ đồng lao cộng tác thêm với ta để mà theo đuổi cái công cuộc tiến hóa ở xứ sở họ mà về việc ấy thì cái chứng cớ hiển nhiên họ biết đấy, và mong sao cho họ hiểu rằng cái xứ này không phải là ta tịch một của họ để cầu lợi riêng cho ta đâu, không phải thế, ta cùng họ quản-trị xứ ấy, mà là quản-trị cho họ đấy. Họ phải biết rằng ta đây không hề muốn cấm đoán ngăn ngừa cái đường của kẻ tài năng, cũng không hề muốn giam cầm cấm hãm bọn thượng-lưu trí-thức của họ học ở các Đại-học-đường bên Pháp ra, hay ở các trường ở Đông-dương ra, chỉ được làm những việc độ nhỏ hèn mọn mà thôi đâu, phàm kẻ có tài năng bao giờ ta cũng trọng đãi, chứ không phân biệt là nòi giống nào cả; kẻ nào có tài thế nào sẽ được trọng-dụng xứng đáng như thế, chứ không hề tây vị về nòi giống hay về thân thế gì.

Mà cũng phải — tôi xin nói là: cốt tử phải — sao cho người đồng bang ta biết tập quen giao tiếp với nhân dân bản xứ là những người mà mình đến sinh hoạt với họ, cho cái tình liên-lạc càng ngày càng khăng khít thân-mật mãi ra, người đồng bang ta phải hiểu rằng: mình đến đây không nên xử trí ra người chúa tể, mà là người có văn, là kẻ thân bằng kia, khi bước chân lên đất cái xứ đẹp đẽ này, là xứ mà cái vận mệnh đã phó thác cho nước Pháp, người đồng-bang ta phải biết liệu cách ăn ở cho nhã-nhặn, cho xứng-đáng là người Pháp thật, nghĩa là phải làm cho người ta yêu mến nước Pháp mình mới được.

Về phần người Nam, thì những nhà trí-thức của họ há có nhiều điều đáng than thân tủi phận lắm sao?

Họ há có thể chối được rằng cái công lao của nước Pháp thực hành ở Đông-dương này chẳng là trước hết có lợi cho dân Nam, nhất là cho các nhà giàu nước Nam đó ư?

Há chẳng phải là ta đã đem sự hòa-bình, mối trật-tự, cho xứ này ư, một xứ trước kia không có hòa-bình trật-tự đó ư, mà không có hòa-bình trật tự thì còn sao phát đạt thịnh vượng được? Họ những kẻ làm giàu làm có được, họ nhân-dân được hưởng sự thái-hòa an-lạc, thì ai là người dám chối rằng không phải là nhờ có sự cổ-động che-chở của nước Pháp, nhờ có sức bảo vệ của nước Pháp, nhờ có sự cai-trị điều-hòa và nhân nhượng của nước Pháp mà được thế sao?

Vậy thì cái nghị-lực khai sáng của nước Pháp chú-trọng vào đâu hơn cả, há chẳng phải là ở đất nước Nam ở dư? Bao nhiêu xe lửa đều ở Nam-kỳ, Bắc-kỳ, Trung-kỳ cả. Kia những cửa bể lớn do kỹ-nghệ Pháp mà lập nên đó, là ở đâu thế? Vẫn là ở các xứ người Nam ở cả.

Giả thử muốn cho những bọn thiếu-niên học-thức Việt-nam do cái công ta đào tạo nên được có việc làm cho xứng-đáng, ta lại còn cho họ dự vào các công chức ở các nơi ngoài xứ sở họ nữa, kìa, biết bao công chức tại các công-sở bên Ai-lao, bên Cao-mên, đều để cho người Việt-Nam làm.

Trường Cao-đẳng Đông-dương ta lập nên, cũng lập tại chính ở đất người Nam. Biết bao các trường đại học, trung học lên-lao, cũng đều lập ở đất Nam-kỳ, Bắc-kỳ cả.

(Còn nữa).

Việc Vân-nam

Ngày 26 octobre 1927

Có tin đích xác rằng Lý-triều-Đông đương đánh nhau với các tướng giặc khác, và linh tuần cảnh ở Cá-cựu, Lý có được 8 hay 9000 người để chống với các toán quân kia được độ 3 hay 4000 người. Lý đã tổn hại mất nhiều, và đã xin các bộ tướng sở ngay viện binh đến. Hiện nay thì không chắc chiến sự kết cục ra làm sao.

Nhân dân Mông-tự lo rằng Lý muốn tránh khỏi bị địch quân vây ở Cá-cựu, lại quay đến Mông-tự chăng, quân của Hạng đóng ở Mông-tự vẫn nghe ngóng tình thế. Việc buôn bán đình hoãn, các nhà giàu bỏ đi nơi khác.

Một phần thành Cá-cựu bị cháy. Viên bộ tướng của Lý triều-Đông cùng nhau tranh quyền ở Mông tự với tướng Hạng, có cấm không cho thông báo tin tức tự Cá-cựu đến Mông-tự.

Ở Vân-nam-phủ và đường sắt vẫn yên. Chỉ có xảy ra một việc lôi thôi, là buổi chiều ngày 25 ở A-mi-châu có một toán mười tên cướp, bắn nhau với lính cảnh sát trong một giờ đồng hồ, và cướp nhà một người gác đường hỏa xa.

Các tin lạ trong thế-giới

Ma làm hay thánh vật

Các báo nước Đức có đăng một chuyện lạ sau này, người mình tất cho là chuyện ma làm hay thánh vật.

Một người con gái ở Bavière, tên là Thérèse Neumann, bị tê và bị mù mấy năm nay, hàng ngày chỉ thường nằm một mình mà ngẫm nghĩ những chuyện thánh thần. Bỗng đến hôm trước lễ Noël năm 1924, người ấy lại trông được và cử động được. Nhưng từ đấy không ăn uống như thường nữa, mỗi ngày chỉ ăn một miếng bánh thánh của một người giáo sĩ đưa cho. Tuy vậy thân thể cũng không có gầy còm đi chút nào, và trong người cũng được khỏe mạnh khỏe.

Chỉ có một điều lạ rằng mỗi tuần lễ cứ đến ngày thứ sáu, thì cô ngày cô ta thiếp hẳn đi, tâm thần mê mẩn không biết chi cả, chỉ một màu khóc lóc dẫn dọc, mà mặt mũi chân tay bấy giờ tai nổi lên và cố nốt sưng đỏ ối, đến sáng ngày thứ bảy, thì cô ta lại tỉnh dậy, các nốt sưng biến đi mất cả, không thấy đâu nữa, cô ta lại làm lụng như thường luôn trong sáu ngày.

Một nhà làm báo Đan-mạch muốn thử ngồi vào ghế điện xử tử

Copenhague. — Sau một cuộc bút chiến kịch-liệt, nhiều tờ báo cho rằng cái ghế-điện dùng ở bên Mỹ để xử tử chỉ có thể làm cho tội nhân tê-hại gần như chết mà thôi, chứ không chết hẳn. Ông Berfed, là nhà làm báo ở Copenhague cũng tin như thế, nên muốn hi-sinh ngồi vào ghế điện để thí-nghiệm xem sao.

Ông định ngồi vào ghế-điện, muốn như thể người tội-nhân bị xử như thế nào, thời ông cũng bằng lòng như thế, song các y-sĩ phải tận-lực cấp-cứu cho ông được hồi-sinh. Cái tiền phí tổn vượt biển sang Mỹ-châu, thời người Hoa-kỳ phải chịu. lại phải cấp tiền cho vợ ông, nếu vạn-nhất mà ông không thể cứu lại được.

Tờ báo Ekstrabladet bằng lòng nhận những điều khoản ấy, song yêu cầu thí-nghiệm ngay ở Copenhague.

Một đám cưới ít có

Ở Kansas có một đám cưới, cũng không phải là không lạ vậy. Có dâu chú rể, cha mẹ và người phù rể cân tất cả được hai nghìn bốn mươi bảy livres nước Anh. Riêng cô dâu đã cân được sáu trăm ba mươi livres, mà cô mới có 20 tuổi!

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ	27 độ
15 giờ	29 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ		9$70
nhì;	—	8 30
— ba;	—	7 90
Thóc hạng nhất;	—	5 50
Bắp ngô	—	5 50

Giá bạc. — Kể từ ngày 28 Octobre 1927, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f, 80.

Thời giá quốc trái:

Ngày 25 Octobre 1927

3 %	hoàn dần		68 f.30
3 ½ %	hoàn dần		84 f.00
4 %	vĩnh viễn	1917	59 35
4 %	»	1918	58 f 45
5 %	»	1920	87 f.60
5 %	hoàn dần	1920	88 f.50
4 %		1925	97 f.20

Ngày 27 Octobre 1927

3 %	vĩnh-viễn	54 f.75
5 %	1915-1916	74 f.70

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* đến ngày 30 octobre này, hồi 10 giờ, sẽ ở Haiphong khởi-hành đi Hong-kong.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa hồi 8 giờ 7 tối 29 octobre.

Tàu «*Azay le Rideau*» mang thư sang Pháp (trừ những vật có khai giá không kể) đến ngày 30 octobre hồi 6 giờ sẽ ở Haiphong khởi hành đi Tourane và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 8 giờ 7 phút tối 29 octobre.

Vua Cao-mên với quan Toàn-quyền Varenne. — Đức Monivong, vua xứ Cao-mên, đến Saigon chào quan Toàn-quyền Alexandre Varenne, đến sáng ngày thứ hai sẽ tới Saigon.

Hội-đồng Chính-phủ. — Quan Thống-soái Aldianer hội-trưởng ban hội-đồng các việc linh-tinh đọc tờ trình về cái bản dự thảo hợp-đồng của Đông-dương sẽ ký với các công-ti trong việc làm đường xe-lửa Pnom-Penh đến Battambang.

Rồi quan Giám-đốc công-chính Pouyanne đọc tờ trình về sự làm đường ấy. Đường xe lửa Pnom-Penh đi Battambang ước 275 kilomètres và tiền làm ước 16 triệu 40 vạn đồng. Công-ti làm đường ấy có 12 triệu vốn mà trong số ấy thì một phần chia năm của Chính-phủ Đông-dương và một phần chia năm nữa thì để dành cho Đông-dương vào cổ phần.

Ông Darles nói rằng nếu đường Pnom-Penh đi Saigon chưa làm vội thì đường kia cũng không lợi gì. Gạo Battambang xấu mà nhân công ít, nếu muốn được nhiều gạo thì phải đem nhân-công đến đó. Vậy ông mong rằng đường Saigon Pnom-Penh sẽ mở ngay cho. Sau nữa ông nói đường xe-lửa ở Nam-kỳ xe và máy-móc không đủ dùng, cần phải mua thêm cho. Ông Pouyanne đáp hiện đã gửi mua rồi.

Ông Darles lại hỏi bao giờ thì bắt đầu làm đường Tân-ấp đi Thakhet.

Quan Toàn-quyền đáp chỉ nay mai.

Ông Darles nói nếu không làm luôn đến Kratié thì phỏng có ích không?

Quan Khâm-sứ Bosc nói rằng việc mở đường ấy nguyên vẫn định từ hồi quan Toàn-quyền Doumer. Vậy nên làm ngay là vì ở bên Xiêm-la về đường xe-lửa đã tiến-bộ lắm.

Đoạn rồi quan Toàn-quyền đọc những giấy thỉnh-cầu để trình Hội-đồng năm ngoái và những câu trả lời thế nào. Ngài nói từ sang năm trở đi sẽ trả lời ngay từ lúc khai hội.

Ông đại-biểu de Monpezat có độ mấy đơn thỉnh-cầu là: xin tăng lương cho các quan văn-võ Tây vì những thực-phẩm và đồ cần dùng cho người Tây cái gì cũng tăng giá hết; xin tòa án cho xét những cái tội ác đã phạm ở trong một chiếc tàu tây chở cu-li sang Tân-đảo và ở những nơi làm bên ấy, xin cử một ông đại-biểu Tây cho Nhà nước và một ông quan hay một ông đại-biểu dân Annam sang xét ở bên ấy; lại một đơn thỉnh-cầu nữa xin trừng phạt kẻ nào giả-mạo chữ ký quan Phó Toàn-quyền trước mà ăn cắp được biết bao nhiêu thuốc-phiện Bénarès chở trên chiếc tàu *Albert Sarraut*.

Quan Đốc-phủ Phạm-văn-Tươi đại-biểu Nam-kỳ thỉnh-cầu hãng tàu biển Messageries Maritimes giảm tiền cước tàu cho các học-sinh Annam sang học bên Pháp một phần chia tư như là xưa nay vẫn giảm cho học-sinh Nhật-bản và Trung-hoa.

M. Gaénin hội-trưởng phòng Thương-mại và Canh-nông Trung-kỳ thỉnh-cầu đặt lại tòa án sơ-thẩm Tourane chứ đừng để tòa án hòa-giải kiêm sơ-thẩm như bây giờ vì ở Tourane ngày nay nhiều việc lắm.

M. de Monpezat lại hỏi khu nhà cho học-sinh Annam ở Paris thì việc trông nom thế nào vì sợ lũ thiếu-niên Annam lại theo đảng quá-kích chăng.

Quan Toàn-quyền đáp khu nhà của học sinh Đông-dương được một trăm buồng, có thư-viện và phòng đọc sách. Học-sinh đến là tự do học sinh theo học tại các trường; giá tiền ăn ở một tháng không quá 650 francs. Thỉnh-thoảng lại có những nhà văn học đến diễn-thuyết cho học trò và có người trông nom không ngại gì về những tư-tưởng quá kích cả. Một xứ Nam-kỳ đã lạc-quyên cho 100.000 đồng rồi và ở bên Pháp cũng lạc quyên được một triệu francs, nếu các xứ mỗ xứ giúp một phần thì ngân sách Đông-dương sẽ đỡ được nhiều.

Ông Darles thỉnh-cầu ở các trường tiểu học và trung-học phải nên dạy luân-lý nhiều như ngày trước.

Quan Cơ-mật viện-trưởng Nguyễn-hữu-Bài thỉnh-cầu việc học ở các làng được tự-do, và chữ tây ở các trường nên dạy nhiều. Quan Thiếu Hoàng-trọng-Phu thỉnh-cầu mấy điều thuộc về kiểm lâm.

Đường xe lửa Hanoi vô Huế. — Có lẽ từ ngày thứ sáu 4 novembre trở đi đường xe lửa Vinh đến Thuận lý (Đồng-hới) sẽ đi được như thường.

Việc án mạng ông Noël. — Việc án mạng ông Noël nay quan Dự-thẩm đã xét xong rồi, không phải đòi hỏi gì nữa. Các hồ sơ tố-tập đã đệ lên quan Chưởng-lý rồi.

Hội Địa dư. — Đến ngày thứ hai 31 octobre 1927 hồi 9 giờ 30 tối. M. Cucherousset chủ-nhiệm báo *Eveil-Economique* sẽ đến thuyết tại hội Khai-trí về đường xe lửa Xiêm-la. Cuộc diễn-thuyết ấy là do hội Địa-dư tổ chức.

Hiện có bán vé tại hiệu Bảo-Long

Số 39, Phố Bờ-hồ (Francis Garnier) và Hiệu Quảng-Hưng-Long, Hàng Bồ

Vì tiền mà ra cái nào luồn.
Vì tiền mà lơ duyên trắc trở.
Vì tiền mà người ngay bị oan.
Vì tiền mà sự thực hóa giả.
Vì tiền mà tinh thần hóa sợ.
Vì tiền mà khi sống vất vả.
Vì tiền mà lúc chết dan-truân.
Nói tóm lại mọi việc trên đời đều

« ... Chẳng qua vì tiền » cả.

Muốn biết rõ những câu nói trên này thì xin đến tối thứ hai 31 octobre và thứ ba 1er novembre 1927 lại rạp Cải-lương hý viện xem diễn tích:

« .... Chẳng qua vì tiền »

Đại hài-kịch

Của M. Hồ-trọng Hiếu soạn và các viên chức các sở diễn giúp trường Thể-Dục Hanoi.

Trước là mua vui, sau là giúp việc công-ích, xin bà con chiếu cố cho.

Có bán vé từ 8 giờ sáng ngày chủ-nhật 30 octobre 1927 tại rạp hát.

Bác-sĩ Casaux ở Vân-nam. — Bác-sĩ Casaux lên Vân-nam, thì ngày 25 octobre đã cắt cái nhài quạt cho tướng Long-vân đã được hoàn toàn.

Việc gắn mề-đay trong ngày hội Đình-chiến. — Các binh-sĩ trừ-bị ở Hanoi mới được thưởng Bắc-đẩu bội-tinh hay là Quân-công bội-tinh (Médaille Militaire). Nếu muốn được gắn mề-đay vào lúc điểm-binh hôm 11 Novembre 1927 thì cứ việc gửi đơn đến xin quan Thống-soái.

Những người được thưởng mà chưa nhận được giấy báo tin thì cứ mua mề-đay gửi đến cũng có thể được gắn trong khi điểm binh. Các mề đay ấy phải gửi đến quan Thống-soái ngày 8 Novembre. Mề-đay phải đính vào một cái giấy đề tên của mình.

Tòa Thượng-thẩm. — *Việc bội tín.* — Việc M. Phạm-bá-Tiến là phó quản khố xanh hưu-trí quán ở làng Ngọc-lũ, huyện Bình-lục tỉnh Hà-nam bị thưa có nhận của M. Chaplon và M. Ng-văn-Chung là thầu khoán ở Đáp-cầu 98$38 để đi mộ cu-ly đắp đê rồi lấy cả tiền không mộ gì cả, phải tòa án Trừng-trị Hanoi phạt 2 tháng tù án treo và bắt phải bồi thường số tiền ấy cho chủ thầu.

Bên bị can chống án và khai rằng cùng với người anh em rể và một người nữa nhận của chủ thầu 100 đồng để mộ cu-li, hiện đã mộ được một ít đưa đến sau nhân vì tết, cu-li bỏ về cả, đến khi tết xong đã bảo người anh em rể đưa đến, thì chủ thầu lại đòi tiền lại, nói rằng không cần nữa, chứ không phải là tiêu tiền đi không mộ. Tòa Thượng-thẩm tại phiên ngày thứ ba trước xét xong tha cho M. Phạm-bá-Tiến được trắng án.

Lời cảm ơn. — Chúng tôi có lời cảm tạ các cụ, các ông, các bà có lòng thương gửi giấy chia buồn, cho lễ viếng cùng đi đám nội-nhân và thân-mẫu chúng tôi ngày mồng 3 tháng mười ta (27 octobre 1927) vừa rồi.

Trong khi tang-gia bối-rối, chắc có nhiều điều sơ-xuất, xin các cụ, các ông, các bà miễn thứ cho, chúng tôi được đội ơn lắm lắm.

Quan-phu: Lương-văn-Phả, phán-sự Thương-chính Hanoi,
Ai-tử: Lương-văn-Phụng,
Lương-thị-Nghĩa,
đồng gia bái tạ.

Người lịch sự chỉ hút thuốc lá Mélia không hút thứ khác

MUỐN BÁN:

1 cái xe ô-tô *Salmson* 10 c. v. máy còn tốt sơn lại hết cả.
Hỏi tại bản quán. 7.125

Les meilleur conseils et la marche à suivre la moins coûteuse pour tous les cas de

DIVORCE

vous sera donnée par le

CINÉMA PALACE

du Mercredi 26 Octobre au Mardi 1er Novembre 1927

dans

CHASSÉ - CROISÉ

amusante étude de la vie conjugale pleine de gaieté, d'ironie spirituelle et d'humour admirablement jouée

par

ELÉANOR BOARDMAN & RENÉE ADORÉE

vous en sortirez avec une chance de plus de contracter le bonheur

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.
[illegible]

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giấu lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

CHASSAGNE

Boulevard Paul Bert, Hanoi

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bây giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Một cuộc thi ô-tô. — Nhân dịp lễ kỷ-niệm Đình-chiến tới nơi này, hội *Automobile Club* ở Trung-Bắc kỳ sẽ mở một cuộc thi *auto* và *moto* chạy lấy nhanh trong một *kilomètre* ở đường bờ sông Hanoi.

Những người dự thi có muốn biết thể lệ cuộc thi ấy thì cứ đến hội quán *Automobile Club* ở 118 hàng Trống Hanoi mà hỏi.

Mất cắp. — M. Phùng-v-Lộc buôn bán ở Vĩnh-yên về chơi Hanoi bị kẻ cắp lấy mất 35 đồng có đến trình Cẩm thì nay sở Mật-thám đã cho xét hỏi.

Ngả đầu là giường. — Sở mật-thám đã bắt tên Ng-v-Thương để xét căn cước vì tên ấy ban đêm ngả ở ngoài đường mà không có nghề nghiệp hay chỗ ở.

Mất trộm. — M. Ng-Diên tức An-Lợi buôn gạo nhà ở số 78 ter đường Bờ-sông bị kẻ trộm vào lấy mất quần áo đáng giá 200 đồng.

Mất trộm dầu hỏa. — M. Phan-văn-Khóe quản lý công-ty Á-tế-á bán dầu hỏa thưa kẻ trộm vào lấy mất dầu hỏa và năm thùng *essences* và bốn cái *bidon* không có dấu đánh giá 100 đồng.

CẦN NGƯỜI LÀM ĐI KOUANG-TCHEOU-WAN

Cần một người thợ giỏi biết quấn dây điện và máy xe ô-tô.

Giá cao lương, nhưng phải có chứng-chỉ các nơi đã làm trước.

Ai muốn làm, đến hỏi tại buồng Kế-toán sở Máy đèn, Hanoi.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd (Ai-cập), Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —
KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY nói số 236

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhũn-nhặn kín đáo đến đâu, nếu đã dùng đến những kiểu bít tất của bản-hiệu. Thực không còn mấy ai là đang tâm dùng miếng da hay miếng dạ(1) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không. V. DEMANGE, Hanoi

(1) Guêtre de ville

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Quan Toàn-quyền biệt bến Haiphong. — Hồi 7 giờ 30 sáng hôm qua, quan Toàn-quyền Varenne và quí phu nhân cùng các quan tùy tùng đã đáp tàu *Claude Chappe* biệt bến Haiphong để về Pháp. Có đông các quan chức đi tiễn lắm. Quan đốc-lý Eckert cùng các nhà thân hào trong thành phố đều có ra bến tiễn. Có một toán lính khố xanh ra bồng súng chào.

Ngày kỷ niệm các nhà chiến sĩ trận vong. — Theo bản luật ngày 25 octobre 1919, đến ngày 2 novembre này, hồi 9 giờ tại trước đài kỷ-niệm ở vườn hoa Amiral Pottier sẽ làm lễ kỷ-niệm các nhà chiến sĩ trận vong.

Các quan chức văn võ, các hội Cựu chiến binh và Quân công bội tinh, cùng các đảng hội khác và các nhà thân sĩ sẽ có đặt vòng hoa.

Học trò các trường sẽ đi diễu quanh đài kỷ-niệm và có đặt vòng hoa.

Các hội viên, các quan chức văn võ đứng bên hữu đài kỷ-niệm, còn các học sinh thì đứng ở bên tả.

Hồi 9 giờ 50 sẽ đặt các vòng hoa ở đài kỷ-niệm chỗ nghĩa địa cũ ở đường Amiral Courbet. Đến 10 giờ 30 thì đến thăm nghĩa địa ở đường Haiduong.

Tại các chùa ở hộ nhì và hộ ngũ, hồi 9 giờ sáng ngày 2 novembre cũng đều có làm lễ kỷ niệm.

Les misérables

PAR VICTOR HUGO

(Suite)

Arrêtons-nous un moment. Qui accusons nous ici? est-ce le dix-huitième siècle? est-ce sa philosophie? Non certes. L'œuvre du dix-huitième siècle est saine et bonne. Les encyclopédistes, Diderot en tête, les physiocrates, Turgot en tête, les philosophes, Voltaire en tête, les utopistes, Rousseau en tête, ce sont là quatre légions sacrées. L'immense avance de l'humanité vers la lumière leur est due. Ce sont les quatre avant-gardes du genre humain allant aux quatre points cardinaux du progrès, Diderot vers le beau, Turgot vers l'utile, Voltaire vers le vrai, Rousseau vers le juste. Mais, à côté et au-dessous des philosophes, il y avait les sophistes, végétation vénéneuse mêlée à la croissance salubre, ciguë dans la forêt vierge. Pendant que le bourreau brûlait sur le maitre-escalier du palais de justice les grands livres libérateurs du siècle, des écrivains aujourd'hui oubliés publiaient, avec privilège du roi, on ne sait quels écrits étrangement désorganisateurs, avidement lus des misérables. Quelques-unes de ces publications, détail bizarre, patronnées par un prince, se retrouvent dans la *Bibliothèque secrète*. Ces faits, profonds mais ignorés, étaient inaperçus à la surface. Parfois c'est l'obscurité même d'un fait qui est son danger. Il est obscur parce qu'il est souterrain. De tous ces écrivains, celui peut-être qui creusa alors dans les masses la galerie la plus malsaine, c'est Restif de la Bretonne.

Ce travail, propre à toute l'Europe, fit plus de ravage en Allemagne que partout ailleurs. En Allemagne, pendant une certaine période, résumée par Schiller dans son drame fameux des *Brigands*, le vol et le pillage s'érigeaient en protestation contre la propriété et le travail, s'assimilaient de certaines idées élémentaires, spécieuses et fausses, justes en apparence, absurdes en réalité, s'enveloppaient de ces idées, y disparaissaient en quelque sorte, prenaient un nom abstrait et passaient à l'état de théorie, et de cette façon circulaient dans les foules laborieuses, souffrantes et honnêtes, à l'insu même des chimistes imprudents qui avaient préparé la mixture, à l'insu même des masses qui l'acceptaient. Toutes les fois qu'un fait de ce genre se produit, il est grave. La souffrance engendre la colère; et tandis que les classes prospères s'aveuglent, ou s'endorment, ce qui est toujours fermer les yeux, la haine des classes malheureuses allume sa torche à quelque esprit chagrin ou mal fait qui rêve dans un coin, et elle se met à examiner la société. L'examen de la haine, chose terrible!

De là, si le malheur des temps le veut, ces effrayantes commotions qu'on nommait jadis *jacqueries*, près desquelles les agitations purement politiques sont jeux d'enfants, qui ne sont plus la lutte de l'opprimé contre l'oppresseur, mais la révolte du malaise contre le bien-être. Tout s'écroule alors.

Les jacqueries sont des tremblements de peuple.

C'est à ce péril, imminent peut-être en Europe vers la fin du dix-huitième siècle, que vint couper court la révolution française, cet immense acte de probité.

La révolution française, qui n'est pas autre chose que l'idéal armé du glaive, se dressa, et, du même mouvement brusque, ferma la porte du mal et ouvrit la porte du bien.

Elle dégagea la question, promulgua la vérité, chassa le miasme, assainit le siècle, couronna le peuple.

On peut dire d'elle qu'elle a créé l'homme une deuxième fois, en lui donnant une seconde âme, le droit.

Le dix-neuvième siècle hérite et profite de son œuvre, et aujourd'hui la catastrophe sociale que nous indiquions tout à l'heure est simplement impossible. Aveugle qui la dénonce! niais qui la redoute! la révolution est la vaccine de la jacquerie.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Lí-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo — NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Đến đây ta xin dừng bút lại một lát. Ta nói như thế là ta có ý buộc tội cho ai đó? Tội Thập-bát thế-kỉ? Hay là tội của cái tư-tưởng Thập-bát thế-kỉ? Không. Cái công-nghiệp của Thập-bát thế-kỉ là một công-nghiệp hay, công nghiệp tốt. Phái Bách-khoa toàn-thư biên-tập, ông *Diderot* đứng đầu; phái kinh-tế lấy đất làm nguồn tài-lợi thì ông *Turgot* đứng đầu; phái triết-học thì ông *Voltaire* đứng đầu; phái vọng-tưởng ông Lư-thoa đứng đầu, đó là bốn đạo nghĩa-binh đáng thờ đáng phục. Nhân-loại sở dĩ tấn-bộ được nhanh như thế là nhờ bốn phái ấy. Thật là bốn đạo quân tiên-phong của nhân-loại đi ra bốn ngả tấn-bộ, ông *Diderot* thì đi về ngả Mỹ-lệ, ông *Turgot* thì đi về ngả Bổ-ích, ông *Voltaire* về ngả Chân-lý, ông Lư-thoa về ngả Công-lý. Ngặt một nỗi bên mình bọn tư-tưởng đó, ở bậc dưới bọn tư-tưởng đó, lại còn có bọn ngụy-biện, thật là một loài nấm độc mọc chen với cây có ích, thật là cây *thì-cưu-đáp* mọc trong rừng rậm. Trong khi hung-sứ của hình-pháp đem ra đốt ngoài thang lớn Tư-pháp viện những sách giải-thoát cho nhân-gian thế-kỉ ấy, thì nhiều những nhà tu-thư khác, ngày nay quên cả tên rồi, lại được đặc-chỉ nhà Vua chuẩn cho quyền phép được in những sách phá hoại nhân quần, quân khốn-nạn tranh nhau mà đọc. Kì thay là có mấy quyển sách hạng ấy nhờ được bậc hoàng-thân tôn phái bảo-hộ cho đem đề vào kho chứa Mật-thư Nhà-nước. Những việc đó tuy là quan-trọng thâm-thúy nhưng không ai biết, ở ngoài không ai nom thấy. Nhiều khi cái nguy-hiểm của một sự-kiện, chính là ở sự thâm-kín. Bởi nó ngầm dưới đất cho nên nó tối-tăm. Trong bọn trước-thư đó, có một nhà trước-giả cho là kẻ đã đào ra cái hang cái rãnh hiểm độc nhứt trong dân-gian thời ấy, tên nhà trước thư ấy là *Restif de la Bretonne*.

Cái biến cố đó, tuy là có khắp trong Âu-châu, nhưng hại nhứt là ở bên đất Đức. Tại Đức quốc, trong cả một thời-đại, là cái thời-đại ông *Schiller* đã tả-chân kém tất trong bài bi-kịch trước-danh *Les Brigands* (quân ăn cướp), thời ấy việc trộm cướp thành ra một lý-thuyết hô-hào lên để phản-đối với cái kỉ-vật-quyền và cái cần-lao của người lương-thiện; cũng ỷ lại vào những tư-tưởng thoạt nghe nó như thật mà xét kĩ ra thì rõ là hư, lấy những tư-tưởng ấy làm áo phủ ngoài, làm cái bì che-lấp, rồi xưng-hô những tên cao-kì những nghĩa viển-vông, thành ra những lý-thuyết, mà truyền-bá trong đám lê-dân cần-cán lao động, đau-khổ mà vẫn hiền lành, những kẻ gây dựng nên những điều vu-thuyết đó không ngờ nó công-hiệu đến thế, mà lê-dân thâu nạp nó cũng không ngờ là hại. Phàm trong lịch-sử một dân tộc, mỗi lần xảy ra những biến-cố như thế, thì tình-hình là trọng. Dân cực quá sinh ra oán-giận. Thế rồi trong khi những bậc người phong-phú hoặc quáng-lòa hoặc mơ-ngủ, cũng là hai cách nhắm mắt, trong khi ấy thì cái oán giận cái ghen-ghét của những lê-dân khổ-sở đem đuốc đến châm ở cái ngọn lửa nhiệt-thành, của kẻ não trí-khôn yếm-thế, hoặc-giả là tại ưu-phiền, hoặc giả là vì bóng-lòng nghĩ-quẩn, rồi nhờ cái ánh sáng ngọn đuốc ấy mà xem xét xã-hội. Ghê-gớm thay là việc xem xét của lòng oán-giận!

Thời vận chẳng may trong nước mà lại xui nên, thì bởi do sinh ra những việc bạo động khả kinh, cổ-giả gọi tên là *Jacqueries*, nó dữ-dội hơn những việc hưng binh khởi nghĩa nhiều, đây không phải là những việc dân-gian uất-ức phản loạn đối với hôn quân bạo chủ nữa, mà là những kẻ túng-bấn phản đối với những người phong-túc, không ăn đạp đổ, trâu buộc ghét trâu ăn là nghĩa mà thôi. Đã sinh ra những việc bạo-động như thế thì xã-hội tan-tành đổ nát hết cả?

Những việc bạo-động đó tức là những việc động dân (tập theo tiếng động đất).

Vào độ khoảng cuối thế-kỉ mười-tám thì ở Âu-châu cái nguy bạo-động đó là cấp lắm, may có việc Pháp-quốc đại cách-mệnh xảy ra làm cho tịt nó đi, Pháp-quốc cách-mệnh là một việc biến-loạn rất có nghĩa-lý, rất liêm-chính vậy.

Pháp-quốc cách-mệnh chẳng qua là cái cực-điểm hi-vọng của người ta mà tay lại cầm thanh thần-kiếm, nó đột-ngột đứng lên, thình-lình đóng ập cái cửa ra của nghĩa Ác mà mở toang cái cửa ra của nghĩa Thiện vậy.

Pháp-quốc cách-mệnh làm cho câu vấn-đề xã-hội hóa rõ-ràng, tuyên cáo cho nhân-gian biết cái chân-lý, xua đuổi cái hơi uế độc ra ngoài, khai quang cho thế-kỉ, tôn quốc dân lên làm chủ-trương xã-hội.

Có thể nói được rằng Pháp-quốc cách-mệnh đã tái tạo người ta một lần nữa, mà phó cho người ta được một cái linh-hồn thứ hai nữa, là cái quyền-phép.

Thế-kỉ thứ mười chín về sau được ăn thừa-tự của Pháp quốc cách-mệnh thời đại, được tọa hưởng kì thành; ngày nay cái cuộc tai-biến mà ta lo lúc nãy đó không có thể phát xuất được nữa. Ai mà bảo rằng rồi nó xảy ra, người ấy là đui mù; ai mà lo-sợ rồi nó đến, người ấy là xuẩn ngốc! Pháp-quốc cách-mạnh tức là sự trồng đậu cho xã-hội khỏi phải cái phong trào bạo-động gọi là *Jacqueries* trong sử ngày xưa.

(Còn nữa)

Khảo về y-học cổ của ta

Cầm-dung trích lục

Nữ khoa tạp chứng

Sản môn

(Tiếp theo)

Buồng người lâm sản không nên nhiều người, vì càng nhiều người bao nhiêu, thai sản lại càng thêm ốt ậm, mà nhất thiết những người có tang, những người rơm rác, và gái góa cùng nhà sư không nên cho vào.

Lâm sản phải ăn nhâm nhấp cho được thêm sức khỏe, mà ăn thì nên ăn cháo gà mái nấu với gạo dé cánh, chứ không nên ăn thịt gà sống và thịt các giống vật khác. Nhưng nên ăn vừa thôi, vì đói thì khí hạ, khi hạ thì rễ sinh, nếu ăn no quá thì khí trệ mà thành nan sản.

Có nhiều người lâm sản không thể ăn được, thì lúc tử thai sắp hạ, phải xung nhân sâm cho uống để giúp sức khỏe, còn như sau khi phân mổi (đẻ) mà có muốn dùng sâm cho được bổ nữa, thì phải hợp với thán khương chứ dùng những sâm không được.

(Ông Sở-chiêm tiên sinh thường dùng nhân sâm 5 đồng, đương qui 2 đồng sắc thang hòa tiểu đồng tiện cho uống sau khi phân mổi, thì sản hậu cũng khỏe như người thường).

Cứu sinh pháp

Cứu mịch diêm-sinh pháp

Lâm sản mà tay đứa bé tòi ra sản hộ, gọi là hoành sinh, chân đứa bé tòi ra sản hộ, gọi là nghịch sinh, như vậy thì kíp đặt người đàn bà nằm ngửa ra, lấy muối đồ lòng bàn tay hoặc lòng bàn chân đứa bé, rồi dùng thứ dầu thơm xoa tay xẽ đẩy theo vào, tự thai tự khắc co tay hoặc chân lên mà chuyển thuận, (nếu để chậm tay hoặc chân đứa bé đã tím đen, thì không co lên được nữa) Nhưng thiết không được dùng thuốc thôi sinh mà cũng đừng nghe người sản phụ sui lấy giao cắt tay hoặc chân đứa bé mà quan già. (nghĩa là chết cả con lẫn mẹ).

Tiểu dẫn

Hoành sinh nghịch sinh người ta cũng có gọi là mịch diêm sinh, vì rằng muối cảỏ tan liễm, tay hoặc chân đứa bé tòi ra sản hộ, phải đồ bằng muối mới co lên, cho nên gọi tên như vậy.

Cứu hoại thai pháp

Minh biết chắc hẳn là thai đã hủy hoại, cũng đừng nói cho người sản phụ biết mà cứ khuyên nhủ ăn uống cho được yên tâm, thì hoại thai cũng sinh hạ mà sản phụ không hề chi cả. Sao vậy? ăn được thực chất biến sinh khí nóng, nó có thể làm cho hoại thai nát nhẫn ra mà thoát lạc cũng như phân sản vậy, nhưng cốt nhất là bà tâm phải ung dung.

Phụ lục

Đương khi lâm sản nguy cấp, nên xem mặt và lưỡi người sản phụ, thì đủ biết tính mệnh của hai mẹ con. Mặt xanh thì mẹ chết, lưỡi xanh thì con chết, mặt đỏ lưỡi xanh thì mẹ sống con chết, cùng xanh, thì mẹ con cùng chết.

Phương bí truyền của ông Sở-Chiêm Phùng tiên sinh

Sản nan và tử thai hủy hoại, hoặc giao cốt không mở rộng, thì dùng quảng hắn huyết chừng một đồng cân hòa rượu uống rất thần hiệu.

Lời hỏi

(Quảng hắn huyết tôi cho là máu con khỉ đực, nhưng chưa tất có đúng không, xin các ngài chỉ giáo).

Hạ qui thai pháp

Lâm sản nguy cấp, thầy thuốc bắt mạch, nếu biết chắc hẳn là quái thai (ví như nhục thai, huyết thai, hoặc vật gì quái gở chả hạn), cũng chớ có nói cho người sản phụ biết, sản phụ không ngã lòng, thì cũng sinh hạ như thường.

Cứu ngại sản pháp

Đỉnh đầu đứa bé đã mấp mi ở sản hộ mà không hạ, gọi là ngại sản, đó là bởi khi đứa bé quay mình, vai vướng, phải giây bào thai, cho nên không hạ được, vậy kíp đặt người sản phụ nằm ngửa ra, sẽ lấy tay đẩy lên, thò ngón tay giữa vào gỡ giây vướng ở vai đứa bé ra, rồi dục người sản phụ dụng lực, thì thai tức hạ.

Cứu thiên sản pháp

Sối đầu đứa bé đã mấp mi sản hộ mà không hạ, gọi là thiên sản, đó là bởi sinh hộ chưa mở rộng, mà dùng sức thôi sinh, tử thai nhột ra bên cạnh, vậy kíp đặt người sản phụ nằm ngửa ra, sẽ lấy tay đẩy lên cho đỉnh đầu đứa bé thẳng với sản hộ rồi dục người sản phụ dùng sức, thì thai tức hạ.

Cứu tránh hậu pháp

Đỉnh trán đứa bé mấp mi sản hộ mà không hạ, gọi là tránh hậu, đó là bởi xương gáy đứa bé tựa lệch bẩn về cốc đạo, vậy phải sẽ lấy tay đẩy bên ngoài cốc đạo, khiến đầu đứa bé chặt về phía trước (sản hộ), rồi dục người sản phụ dùng sức thì thai tức hạ.

Hạ thai y pháp

Lâm sản mà bào thai chậm ra (cái rau) thì đốt giấy rơm cho khói xông vào mũi là ra lập tức, nếu làm phép này không hiệu, thì phải cắt rau tẩm thai, cho tử thai khỏi thương tổn. Nhưng phải buộc lấy cuống rau cho được co xuống, rồi dùng phần trấu đen đất nóng, đắp lên trên bụng người sản phụ.

(Còn nữa) **Phùng-năng-Tĩnh**

Lược khảo về dân tộc Nhật-bản

(Tiếp theo)

Dân tộc Trung-hoa, vốn dĩ lại còn sao hơn người Nhật nhiều, hai đằng ở cách nhau lại xa, kể ra thì không có cớ gì khiến cho phát sinh ra tính xâm-lược được, vậy mà từ trước kia họ đã có cái chí muốn những nuốt sống người Trung-hoa kia rồi. Ta cứ xem bức thư của « phong-thần-tú-cát » đưa cho vua Triều tiên như sau này thì rõ.

« ... Các đạo trong nước ta bấy lâu phân ly, bỏ loạn cương kỷ, không theo đế mệnh, Tú-cát này lấy làm giận bực lắm, nên mặc áo giáp, cầm đồ binh, đánh đông dẹp tây, chỉ trong khoảng vài năm định được hơn 60 nước, Tú-cát này vốn là một kẻ thô bỉ, nhưng lúc còn ở trong thai, mẹ tôi có chiêm bao thấy nuốt mặt trời vào bụng mà sinh ra.

Người đoán mộng nói rằng:

— Cái ánh mặt trời tỏi đến không gì là không thấu suốt, lúc lớn sẽ đem cái uy võ chiếu diệu trong tám cõi cho nên đánh đâu được đấy, đánh đâu lấy đấy, nay trong bề trị binh, dân giàu của đủ, cái cảnh tượng thịnh ở Đế-kinh từ trước, chưa có bao giờ, Ôi người ta ở đời, chẳng ai được đầy trăm tuổi, sao nay cứ chịu nằm bẹp trong nơi chật hẹp mãi được, vậy tôi muốn mượn đường quý quốc trèo non vượt bể, thẳng vào nước Minh, khiến bốn trăm châu đều phải hóa theo tục nước ta, để thi hành cái đức chính của Thiên hoàng ta về muôn ức năm về sau, đó là cái chí của Tú-cát này. Phàm các phiên bang ở bãi ngoài, nước nào đến sau, đều phải trọng trị không tha, quý quốc trước thông sứ sống, Thiên-hoàng rất lấy làm khen vậy, đến ngày Tú-cát này mang quân vào nước Minh, nên phải đem quân đến hiệp để làm tiên khu. »

Bấy giờ vào khoảng năm 1590, chính là đời vua Vạn-lịch nhà Minh, nước ấy còn là nước yếu hèn mà đã có cái nguyện vọng cuồng như thế. Dẫu rồi ấy Tú-cát bị thất bại mà chết, nhưng thực đã mở sẵn một cái đường lối cho dân tộc ấy xâm lược ra ngoài, cho mãi đến bây giờ cái tính xâm lược của họ đã sinh như một cái ngọn lửa chỉ chực cháy bùng lên, không sao dập tắt được.

Về phần quan hệ thứ hai thì là cái số sinh hoạt của dân tộc ấy, so với các nước trên thế giới thực là tăng tiến mau chóng hơn cả. Mỗi năm cứ trong số 1.000 người thì sinh xuất được 32 người trở lên, và số tử vong không đến 21 phần nghìn, thì chẳng bao lâu nhân dân trong đảo quốc ấy đến chen vai mà đứng, cho nên những sự xâm lược thực dân của dân tộc ấy, không những triều-đình phải quan tâm, đến cả dân gian đều cho là một cái vấn đề sinh kế rất nên quan hệ, ai lấy chỉ mưu tính về một đường ra các nước ngoài để kiếm ăn. Trước đây một người Nhật có viết trong một tờ báo một bài như sau này, xin trích lược ít câu để chứng tỏ cái tính xâm lược, của dân tộc ấy ngày nay như thế nào.

« Nước Nhật ta hết sức làm cho đồng hóa với các nước văn-minh Âu-tây, chuyên tâm làm cho các nước được cường thịnh đã trải qua hai lần đánh chiến chiếm được Hoa-tuất, thôn tính nước Triều-tiên, Lữ-thuận đại-liên cùng mong thu được Mãn-châu, Mông cổ ở trong cái phạm vi thế lực của ta nữa, song nước ta của đáo lắm, mà người nhiều, nước giàu thịnh mà bờ cõi lại hẹp, [illegible] đông. Vậy muốn cho ai bài được số nhân khẩu ấy mà muốn cho vận nước được ngày thêm long thịnh thì trong phải khuyến khích nhân dân về sự di trú ở ngoài phải tìm nơi an táp cho được thích nghi, đến lúc ấy ta mới gồm sâu cõi mà mở kẻ chợ, nước hẹp hòi ta làm cho rộng rãi, nước gồ ghề ta làm cho phẳng phiu, việc có thành hay không, không thể chỉ cứ trông cậy ở cái sức hoạt động của Chính-phủ, phàm cá nhân đoàn thể đều cùng hết lòng hết sức mới mong có thành hiệu. Chúng ta đương trong lúc này phải nên đem cái tinh thần tích cực phấn đấu, bài trừ hết những cái khó gai góc ở trước mắt có thể làm trở ngại cho ta, nếu ai nấy cứ chịu hẹp nằm im cho việc đối ngoại là không cần tiếp thì cái lịch sử duy tân sáng rực bấy lâu sẽ có ngày bị mờ ám vậy.

(Còn nữa)

(Công-luận-báo)

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$55 một ống sáu cachets

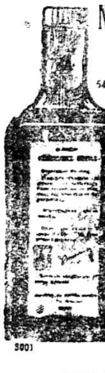

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rảo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ:

THUỐC NƯỚC

BỔ HUYẾT

MÁU BÒ 1$80

3001

SÁCH LUẬT

Quan phủ Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này.

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá 2$00

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá 2 00

3° HẢNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá 1 50

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3 00

(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Đồng

ĐIỆN-THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

• *RỪNG, NỨA và các thứ lâm sản nước Nam.*

Có xưởng tại Bản-[illegible] Văn-viên, Bồ-đề

• *Những hồi từ đầu, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn bán giá như sau này:*

Phần thứ nhất				
Quyển I	223	trang, bán	0$60
» II	203	—	0 48
» III và IV	159	—	0 38
» V và VI	193	—	0 48
» VII và VIII	319	—	0 68

Phần thứ hai			
Quyển I	213	trang, bán	0$48
» II và III	237	—	0 50
» IV, V và VI	275	—	0 60
» VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba			
Quyển I, II và III	251	trang, bán	0$55
— Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65
— Quyển VIII	305	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . 0$20

[illegible]

Việc báo-chí ở nước Nhật

Ông Kawakami làm đại-diện ở Hoa-thịnh-đốn cho hai tờ báo lớn bên Nhật-bản, có nói cái tình-hình báo-chí ở nước ông ra sao. Người mình chắc ít người biết rằng nước Nhật hiện nay xuất-bản một nghìn một trăm tờ báo hàng ngày và hai nghìn năm mươi quyển tạp chí.

Duy chỉ có châu Âu và châu Mỹ mới có thể ganh được sự xuất-bản với nước Nhật, vì ngoài những nhật-trình ra, nước Nhật còn xuất-bản được hai vạn quyển sách trong một năm, đó là không kể các sách mua ở nước ngoài mà số tiền có tới 4.500.000 viên.

Các tờ báo lớn hàng ngày ở Đông-kinh và Đại-bản đã thu được một nửa số độc-giả các tân-văn vì mình. Các báo ấy chia ra làm hai công-ty rất có thế-lực. Một công ty có bốn tờ báo lớn, mỗi tờ phát-hành có hơn một triệu tờ. Một công-ty nữa có sáu tờ báo xuất-bản ở Đông-kinh, số báo phát-hành xấp-xỉ từ 50.000 đến 100.000 tờ. Nhưng Đông-kinh không phải là nơi sản-xuất ra các nhà báo to. Các nhà báo to là ở Đại-bản, vì đó là nơi thành-thị thực-nghiệp rộng-rãi, như bên Chicago, đã sản xuất được ra tờ *Asahi* và tờ *Mainichi*, có cái thế-lực đối với công-chúng như báo *Petit Journal* và cái giá-trị văn-chương và chính-trị thì cũng như tờ báo *Temps* và *Débats* bên Pháp. Hai tờ báo đó, hiện nay vẫn cạnh-tranh với nhau kịch liệt. Cạnh-tranh cho đến nỗi, hễ một báo quán trong hai báo-quán ấy làm được một cái nhà năm từng thời cái báo quán kia cũng làm được một ngôi nhà tám từng. Năm 1924, nhà báo *Mainichi* có dùng một chiếc thủy phi-cơ để đi cổ-động trong chung-quanh nước Nhật, lập tức nhà báo *Asahi* cũng phóng một chiếc máy bay sang Tây-bá lợi, qua nước Nga mà đến tận Ba-lê. Nhà báo *Mainichi* khi nào chịu kém bèn mua năm chiếc máy bay để dùng về việc rao hàng; song nhà báo kia cũng chẳng lâu-la gì đã đặt được một đường hàng-không từ Đại-bản đến Đông-kinh. Hai tờ báo ấy, muốn cạnh-tranh với nhau, có tổ-chức việc in một tập báo riêng cho những người mù-tối.

Kết cục thì trong cái cuộc cạnh-tranh không cùng đó, duy chỉ có công-chúng được hưởng lợi mà thôi, vì tin tức của các báo mỗi ngày một nhanh chóng hơn. Các báo vì thế tốn phí cũng nhiều: riêng nhà báo *Mainichi* đã tiêu mất 440.000 viên về việc gửi điện-tín và chụp ảnh hồi động đất năm 1923. Cả hai nhà báo ấy, muốn cho việc thông-tin tránh được những sự ngưng-trệ mà dễ xảy ra luôn, có mua đủ các vật-liệu về vô-tuyến-điện và có một đội phóng-sự và các nhà phi-hành.

Xem cái lối mà nhà báo *Asahi* và nhà báo *Mainichi* thông-tin về sự bất an của Tiên-hoàng thì đủ hiểu. Tuy rằng trước lúc bệnh-tình Tiên-hoàng chưa đến nỗi nguy-kịch cho lắm, mà hai nhà báo đã chịu thuê nhà ở chung-quanh cung-điện cho các phóng-viên. Trong các nhà ấy có đặt máy điện-thoại, có đặt máy chụp ảnh; còn các máy bay, các xe mô-tô và các chim đem tin lúc nào cũng sắp-sửa để nhất-thời dùng đến. Bốn tháng trước đây, số người đợi chực có tới sáu mươi người, đó là kể cả những người đầy-tớ, những người đem thư và những người cầm máy ô-tô. Hai nhà báo ấy, làm thế mục-đích chỉ cốt làm sao cái tin tức thăng-hà của Tiên-hoàng sớm được mươi mười lăm phút hơn các báo khác. Như thế, thời đủ biết cái số viên-chức ở nhà báo quan-trọng là thế nào. Nhà báo *Mainichi* có phát-hành hai tờ báo hàng ngày mà một tờ thời viết bằng tiếng Anh, và nhiều tập báo có kỳ hạn. Số những người làm công trong nhà báo ấy, tổng cộng có 2.465 người thời 405 người là biên tập viên. Số nhà ở cũng tương-đương với các số người làm ấy. Nhà báo lại có một cái hàng cơm, một người thợ húi tóc, các buồng tắm, các vườn treo một phòng thiên-văn, các buồng đọc sách và tiếp khách, một phòng đọc thư. Các phòng các buồng đó, chỉ dùng riêng cho bộ biên tập mà thôi.

Tiền lãi của nhà báo thời vừa lấy ở việc rao hàng và ở các số báo bán. Báo quán *Mainichi* mỗi năm thu được 14 triệu viên về việc bán báo và thu được 10 triệu về tiền rao hàng. Trừ các tiền chi phí đi, thời nhà báo còn được hai triệu viên tiền lãi.

Việc làm báo ở bên Nhật-bản không bao giờ được trọng đãi như bây giờ vì một người chủ bút mỗi năm được lĩnh 30 000 viên, mà một ông Thượng thư chỉ được có 12.000 chớ không kể đến ông tổng-lý chỉ được có 7 000 viên thôi. Cái quyền thế của nhà làm báo cũng theo với tiền công mà tăng tiến nên ngày nay người ta thấy nhiều nhà văn-sĩ đại tài làm báo. Cho đến cái tinh thần nghiệp đoàn của họ cũng được tiến tới hơn nhiều, đó là nhờ ở ông Motoyama, làm chánh trưởng các nghiệp-đoàn làm báo ở Đại bản vậy.

Trong hai mươi năm vừa rồi, báo chí bên Nhật-bản rất có thế lực về việc chính-trị. Có nhiều tòa nội-các bị đổ vì các lời phản-kháng của các nhà báo. Các báo chí cũng biết cách cạnh tranh phản kháng nhưng không bao giờ thất trung với vua với nước. Các báo Nhật cũng biết đã có thời buổi trọng văn-chương hơn thời sự; một bài báo viết hay cũng được trọng như một cuốn sách hay. Song ở Nhật-bản cũng như ở các nước khác, báo chí phải chịu cái ảnh hưởng về sự cải cách trong xã-hội và cái tâm lý của quốc dân. Nhưng đến ngày nay, báo chí chỉ cốt chuyên về các việc xảy ra ở thế giới và quan tâm nhất về việc thông báo tin tức nhanh chóng, chớ không lưu tâm đến các bài luận thuyết là mấy.

Tuy vẫn có các điều lệ nghiêm ngặt nhưng các báo chí bên Nhật-bản cũng được tự do như ở Mỹ châu. Việc kiểm duyệt đã rộng rãi dần dần. Báo in xong rồi và phát ra mới bị kiểm duyệt. Song các nhà xuất bản vẫn ra công xin sửa đổi luật lệ cho rộng quyền hơn, họ rất trông vào cuộc nghị-viện chỉ cách nay mai do theo lối phổ-thông tuyển cử mà cử lên. Họ cho đó là lúc khởi điểm của các phong trào đánh đổ các việc hạn chế khiến cho sự viết báo được hoàn toàn tự do vậy.

Huệ-Dịch

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Trinh-thám kỳ hiểm

Cuối đời nhà Thanh nước Tàu, đương lúc Mãn-thanh với Trung-hoa có việc trinh chiến. Quân pháp người phương bắc (tức là quân Mãn-thanh) giữ gìn nghiêm mật. Đương nghe thấy người phương nam (tức là người Trung-hoa) sang bắc do thám tin tức hư thực mà bị người phương bắc bắt được, thì cứ chiếu theo quân pháp đem ra bắn chết, chứ không tha.

Một hôm quân Trung-hoa ở phương nam sai người trinh thám tên là Kịch phi sang bắc do thám quân tình, Kịch-phi phụng mệnh tướng quân phương nam, sang bắc do thám. Khi đến một phố gần đại doanh của quân Mãn-thanh đóng, Đương lúc hoảng hốt bị lính tuần-bộ của người Mãn-thanh đi dò xét, nghi cho mình là người đi thám, đã lấy làm lo mới nghĩ kế tiềm tàng trốn tránh. Bấy giờ giời đã gần tối, đi vào một cái ngõ hẻm quanh co, thấy các nhà hai bên đều đóng cổng cả, chợt thấy có một nhà cổng ngỏ, có người con gái đứng ở đấy, Mới đứng nói với người con gái ấy rằng:

— Thưa cô. Tôi là người Trung-hoa sang đây mua hàng, vì có mấy người lính Tuần bộ ở đấy, ngờ cho tôi là người trinh thám. Sợ họ bắt tôi giải vào trong trại quân. thì tính mệnh tôi không còn. Vậy tôi dám mong cô mở lòng nhân đức, cho tôi vào nương náu trong ấy một chốc một lát, để lánh nạn thì cám ơn lắm.

Người con gái nghe nói lấy làm thương cho Kịch-phi vào, đưa vào cái nhà sau ở liền bếp, cho nín náu ở đấy, rồi đóng cửa mà đi ra.

Nguyên người con gái ấy cũng là người Trung-hoa quê ở phương nam, lấy chồng người Mãn-thanh mà đến ở đây, cho nên thấy người phương nam tìm đường lánh nạn, lấy làm thương, mà cho vào nín náu.

Một lát nữa có một người lính tuần bộ vai vác súng lưng đeo gươm đến đấy gọi cửa. Người con gái ra mở cửa, Lính tuần bộ hỏi:

— Ban nãy có ai đến đây không?

Người con gái không đáp lại sao. Lính tuần bộ lại hỏi, cô có quen biết người ấy không?

Người con gái nói:

— Lúc nãy cũng có một người đến đây nói xin vào trọ, nhưng tôi với người ấy không quen thuộc bao giờ. Bác thử vào nhà khác nhà tôi mà tìm, không có thì thôi.

Người lính tuần bộ vào nhà khách tìm không thấy, lại đi ra. (Luật lệ nhà Mãn-thanh bấy giờ theo tân luật có một điều « Người con gái đứng một mình giữ cửa, lính tuần-bộ không được thấy người ấy yếu mà đuổi đi, người đứng giữ cửa ấy, có cho lính tuần-bộ vào nhà khám mới được vào).

Người lính tuần-bộ đã ra ngoài cổng, bụng vẫn nghi rằng Kịch-phi còn nín náu trong ấy chứ chưa ra, cứ đi đi lại lại quanh quẩn ở phía tả cổng ngõ nhà ấy, để đợi Kịch-phi ra thì bắt.

Người con gái thấy lính tuần-bộ đã ra khỏi cổng, mới đóng cổng lại vào mở cửa sau, gọi Kịch-phi, lấy cơm nước cho ăn uống. Ăn uống xong, liền cất bát đĩa cho, bảo ngồi nín một chỗ.

Cách vài giờ nữa, chồng người con gái ấy gọi cổng về. (chồng cũng là một người lính Mãn-thanh). Nàng ra mở cổng thấy chồng về lấy làm lo sợ.

Người chồng vào nhà khách, cứ lờ như không biết, mặt mũi mỉm cười, giả đờ nói chuyện những đâu đâu, đoạn cầm gươm toan vào nhà đằng sau. Người vợ giữ chồng lại nói:

Ở đây mà ăn cơm vào nhà đằng sau làm cái gì.

(Còn nữa)

Thạch-bằng dịch thuật

Dịch cổ văn

Tần sĩ Lục của Tống-Liêm người đời Minh soạn

Đặng-Bật, tên chữ là Bá-Rực, người ở Tần-trung (nay là tỉnh Thiểm-tây) thân dài bảy thước, đôi con mắt có cái cạnh tia tía, sắc như đôi con dao cau, lúc mở lúc nhắm có nhấp nhánh như chớp, hay lấy sức khỏe thị hùng với người; trâu của hàng xóm chọi nhau đang hăng Bật thọi gẫy xương sống trâu chết lăn ra đất; cái trống đá của chợ, mười người khiêng không nổi, Bật đội tay bổng đi như chơi; khi uống rượu vào hăng máu lên, bộ nạt người, người trông thấy liền tránh, bảo nhau rằng: người điên không nên gần, gần thì có tai vạ.

Một hôm, uống rượu một mình ở nhà hát; có hai chàng học trò họ Tiêu, họ Phùng, qua ngoài cửa vội vàng ra dắt vào cùng uống. Hai chàng vẫn sẵn có bụng khinh hắn, cố từ chối không vào.

Bật quắc mắt nói rằng: « cho anh nếu không chịu nghe lời ta, ta tất đãi cho mỗi anh một cẳng tay, rồi phới thẳng một mạch vào rừng, chứ không khi nào chịu nhịn cái sự tức với các anh như thế này được! »

Hai chàng không thể đừng được, phải vào cùng uống rượu với hắn. Bật tự ngồi chễm chệm giữa ghế, trỏ đối bàn mời hai chàng ngồi, gọi rượu uống mãi, cho hát để làm vui. rượu say, cởi áo ngồi xổm, tuốt dao đặt trên án, tiếng sang sảng. Hai chàng vốn nghe tiếng hắn cuồng tửu, toan đứng dậy chạy. Bật giữ lại, bảo rằng: « đừng chạy. Bật này cũng võ vẽ biết dăm ba chữ, các anh sao lại coi người như bọt dãi? hôm nay không phải có chỉ bắt các anh uống, là chỉ muốn thổ lộ cái khí bất bình ở trong bụng với các anh thôi, sách bốn kho xin tùy các anh muốn hỏi đâu thì hỏi, nếu Bật này không giả nhời được, cam chịu chết với cái mũi dao này! »

Hai chàng nói: « có thế ư? » vội trích vài mươi nghĩa trong bảy (1) kinh hỏi hắn? Bật kể suốt chuyện chủ, không sót một chữ, lại hỏi sử lịch-đại trên dưới ba ngàn năm. Bật kể ra lần lần như chuỗi hạt. Bật cười rằng; « Các anh đã chịu chưa? Hai chàng trông nhau khiếp quá chẳng dám hỏi một nhời nào nữa.

Bật gọi rượu, dũ tóc nhảy lên kêu rằng: « Ta ngày nay đè ngã được hai bác đồ già! Cổ giả học ở đường khi người nay hay khoác cái áo nho vào mình thì nhút nhát hèn hạ như người lim-lịm sắp tắt nghỉ, chỉ ra đầu khua múa văn mực, coi khinh hào kiệt một đời như trẻ con được ư, thôi kiếu lũ các anh!

Hai chàng vẫn cậy mình là tài, nghe Bật nói, thẹn quá, tháo cút ngay, chân bước đi chẳng được, về hỏi các người cùng chơi với hắn thì thấy nói cũng chưa từng thấy hắn cầm sách học lúc nào.

Quãng năm hiệu Thái-định, Hoàng-thân Đức-vương coi việc Tây-ngự-sử-đài, Bật đưa thư xin vào yết, lính canh cửa không chịu thông tin cho. Bật nói rằng: « Mày không nghe thấy tiếng Đặng-bá-Rực ở Quan-trung à? Liền đánh ngã mấy người; tiếng vào đến tai Vương, Vương sai người hầu [illegible] lời vào.

Bật thét ầm lên rằng: « Ông này sao chẳng có lễ phép với kẻ tráng sĩ? Nay thiên hạ tuy gọi là vô sự, ngoài cõi bể đông, còn chưa thần phục, vừa đây cưỡi tàu bè vào mua bán đến tận huyện Cần, (thuộc Cối-kê) nếu không được vừa lòng nó, liền vung lửa vác gươm phá phách, giết hại dân trăng - quốc ta, chư tướng mang quân đi giương nỏ bắn tên, theo tới bể lớn, vừa đánh vừa lùi. Chuyện đó đã mất quốc-thể lắm rồi; còn đến các mọi biên-thùy tuy rằng xưng thần phụng cống, nhưng cưỡi kiệu vàng, cầm cờ tả đạo, xưng hiệu bằng đẳng với vua Trung-quốc mình lại càng thêm một cái tức chung của những bực chí sĩ, nếu thực được một vài kẻ như Bật này, kéo mươi vạn quân thẳng trỏ những nơi mặt giời mọc lặn, không đâu là không phải cõi đất nhà vua, ngài sao chẳng lễ kẻ tráng sĩ? » Mọi người nghe nói, ai ai cũng lè lưỡi!

Đức Vương nói: « mi đã tự hiệu là tráng sĩ, vậy thì có bắt cầm dao khua trống, tiến lên mặt thành chăng? » Thưa rằng: « Được ». — Trong đám quân trăm vạn, có thể đâm được đại tướng chăng? Thưa rằng: « Được ». Xông vòng vây, phá vỡ trại giặc được chăng? Thưa rằng: « Được ».

Vương đoái bảo tả hữu rằng: « Cũng thử xem sao? » Hỏi: cần dùng cái gì? Thưa rằng: « xin cho một áo giáp sắt, một ngựa hay, và đôi gươm như hàng là đủ. »

Vương liền sai cấp cho, một sai trọn lấy năm mươi người thị giáo, phóng ngựa ra ngoài cửa đông, rồi sau mới cho Bật đi. Vương tự tới xem. Bật đến, những kẻ cầm giáo chắn lại. Bật gầm lên như sấm, người ngựa xông ra, tả xung hữu đột với năm mươi người thần sắc không biến, một lúc khói bụi mù giời, chỉ thấy đôi gươm bay múa trong đám mây mù, đầu ngựa dơi luôn xuống đất lổ tổ.

Vương vỗ vế than rằng: « Tráng-sĩ thật! tráng-sĩ thật! » Sai đặt rượu mừng Bật, Bật đứng uống không lạy. Bởi vậy tiếng lừng một thời, ngang tiếng với Vương-di-Sang. Vương dâng thư tiến lên chiếu, gặp hồi thừa-tướng có khích với Vương, bỏ việc đó rấp đi. Bật ngẫm mình tự than rằng: « giời sinh ra một cỗ xương đồng gân sắt, chẳng cho lập công được ngàn muôn dặm, mà để chết khô ở dưới ba thước cỏ xanh, số vậy còn nói gì! » liền vào núi Vương-ốc làm đạo-sĩ, chẳng biết về sau ra sao.

Tuyện-văn-Tử.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonococcie. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hay. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa [illegible] khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 3$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

61, phố Paul-Bert, Hanoi

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MAU MAU KẺO HẾT!!

1° Mới sang lần đầu Caoutchouc crêpe HOA-KỲ để làm đế giầy tây đi rất êm và bền.
2° Mũ rơm các cỡ và các [illegible] đủ các kiểu.
3° Lượt tây thâm (Jersey noire) và nhiễu tây thượng hạng để làm khăn xếp.
4° Mũ casquette chauffeur bằng vải trắng ở bên tây sang.
5° Mũ trắng toàn bằng liège cả, giá đặc biệt:

1$80

Hàng mới sang bán rất hạ

Các thứ dùng để làm mũ

Liège, dứa, vải, cachemire, flanette, merinos coton, satinette để lót mũ, da nguyên tấm và cắt sẵn viền, băng mũ feutre, chỏm, ốc, khoá băng, khoá quai và các thứ danh, vân vân.....

Các ngài muốn mua xin cứ lại hỏi giá hay viết thư về cũng được, bản hiệu sẵn lòng giả nhời ngay hay gửi mẫu đi.

Chapellerie « HAI-CHINH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi

3019

số 261

TAY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Đức Bồ-tát nói:

Nhà ngươi không biết, nguyên khi xưa tiên-đế nước Chu-tử còn ở ngôi, quốc-vương bây giờ còn làm thái-tử, tính thích săn bắn, một hôm mang người ngựa cùng chim ưng chó săn, đi đến bờ Lạc-phượng, có hai con chim tước non, con sống và con mái, chính là hai con của con khổng-tước sản đức phật-mẫu ở phương Tây sinh ra, đậu nghỉ ở bờ núi, bị thái-tử dương cung bắn đính con tước sống, con tước sống ấy bị đau bay về tây-phương, đức phật-mẫu giận quá, nói sẽ bắt thái-tử phải chịu cái tai ách vợ chồng xa lìa nhau ba năm, và thân phải chịu ốm yếu. Lúc ấy con thú này ta cũng cỡi đến đó, cũng nghe đức phật mẫu nói như thế, không ngờ nó để lòng câu nói ấy, rồi đến đây lừa bắt hoàng hậu, tiêu-trừ tai nạn cho quốc-vương. Đến nay được ba năm, cái kỳ hạn tai hại đã đầy đủ, may có nhà ngươi lại cứu được bệnh tật cho quốc-vương, nên ta định lại để bắt con yêu-tà ấy.

Đại-thánh nói:

Đã hay rằng vậy, nhưng nó làm ô-nhục hoàng hậu, làm bại hoại phong hóa, tội đáng nên giết chết, nay có đức Bồ-tát giáng lâm, xin tha cho nó cái tội chết, nhưng phải phạt nó cái tội sống, vậy để tôi đánh cho nó hai chục côn, rồi sẽ xin giao giả ngài đem về.

Đức Bồ-tát nói:

Tôn-ngộ-không, ta đã xuống đây, mi nên nể mặt ta mà tha cho nó.

Đại thánh không dám trái lời, đức Bồ-tát liền thét lên rằng:

Con nghiệp-súc kia không hiện hoàn nguyên hình, còn đợi đến bao giờ?

Bỗng thấy Trại-thái-tuế vật mình một cái, hiện hoàn nguyên hình là một con thú lông vàng, đức Bồ-tát liền cỡi lên lưng, trông ở dưới cổ không thấy ba cái chuông vàng, liền nói rằng:

Tôn-ngộ-không, giả ta những cái chuông đây.

Đại thánh nói:

Lão-tôn này chưa từng trông thấy.

Đức Bồ-tát nói:

Con tặc-hầu này, mi lấy trộm những cái chuông của ta, lại nói dối là chưa từng thấy ư, nếu vậy để ta niệm bài chú trói chặt cho mà coi.

Đại-thánh hoảng sợ, hai tay dâng lên nộp giả đức Bồ-tát, đức Bồ-tát cầm lấy buộc vào cổ con thú, thét lên một tiếng, con thú đạp mây bay thẳng về Nam-hải.

Đại-thánh múa côn chạy ngay vào trong động Giải-trại, hết lũ tiểu-yêu đem giết chết hết cả, rồi đi thẳng vào trong cung, mời nương-nương về nước.

Nương-nương dập đầu lạy tạ ơn cứu mạng. Đại-thánh nhổ những nắm cỏ mềm kết thành một con rồng cỏ, bảo nương-nương cỡi lên, nhắm mắt lại chớ sợ, rồi khiến phép thần thông, con rồng cỏ tự nhiên bay đi, nương-nương chỉ nghe bên tai có tiếng gió thổi vù vù, không đầy nửa giờ, đã về đến triều môn, hạ mây xuống, gọi nương-nương mở mắt ra.

Nương-nương mở mắt ra nhìn, nhận rõ lầu rồng gác phượng, trong lòng bao xiết nỗi vui mừng, liền ném bỏ con rồng cỏ đi, cùng Đại-thánh bước lên bảo-điện.

Quốc-vương trông thấy, vội ở trên giường rồng bước xuống, chạy lại nắm lấy tay nương-nương, vừa toan kể lể nông nỗi nhớ thương trong khi ly biệt, bỗng ngã lăn xuống đất, kêu lên rằng:

Đau tay quá! đau tay quá!

Trư-bát-giới cười khanh-khách mà nói rằng:

Thôi, bệ hạ có lẽ vô duyên rồi, nên mới trông thấy nhau đã chết ngất đi như thế!

Đại-thánh nói:

Cái thằng lợn này, mi có cả gan dám mó đến mình nương-nương không?

Bát-giới nói:

Mó đến thì thế nào?

Đại-thánh nói:

Trên mình nương-nương sinh ra có gai độc, vì vậy từ khi bị bắt đến núi Kỳ-lân đã ba năm nay mà yêu-vương chịu phép không dám bén mảng đến, vì kề mình đến thì mình đau. mó tay vào thì tay buốt.

Các quan nghe vậy đều nói rằng:

Nếu vậy thì rồi ra biết làm thế nào?

Lúc ấy có hai bà Kim-thánh và Ngân-thánh, đứng ở bên cạnh, nâng đỡ quốc-vương đứng dậy. Đang lúc ai nấy ngơ ngẩn nhìn nhau, bỗng nghe ở trên lưng chừng giời có tiếng gọi:

Đại-thánh! Tôi đã lại đây!

Đại-thánh vội ngẩng đầu lên nhìn thì ra là đức chân nhân Trương-tử-Dương.

Đại-thánh chạy đến trước mặt mà hỏi rằng:

Đức Tử-dương chân nhân ngài đi đâu thế?

Chân-nhân bay thẳng xuống trước điện, cùng Đại-thánh thi lễ mà nói rằng:

Thưa Đại-thánh, tiểu tiên đây là Trương-bá-Đoan, xin cái chào ngài.

Đại-thánh đáp lễ mà nói rằng:

Ngài ở đâu lại đây?

Chân nhân nói:

Ba năm trước đây, tiểu tiên có đi dự hội phật, đi qua nước này, nghe nói hoàng-hậu bị con yêu ở núi Kỳ-lân bắt, tôi sợ hoàng-hậu bị điếm nhục, ngày sau khó thể cùng quốc-vương tái-hợp được, nên có đem một cái áo cũ bằng vỏ gai, biến làm một cái áo năm vẻ, giả cách đem dâng yêu-vương, bảo đưa cho hoàng-hậu mặc để được thêm xinh đẹp. Hoàng-hậu từ khi mặc cái áo ấy vào, khắp người sinh ra gai độc, gai ấy tức là những cái gai ở vỏ cây vậy, nay biết Đại-thánh đã cứu hoàng-hậu về rồi, nên tôi đến để giải thoát ra.

Chân-nhân nói rồi, liền chạy đến gần nương-nương, lấy tay chỉ, tức thì cái áo ấy tuột ra, khắp mình da dẻ lại như cũ. Chân-nhân cầm lấy cái áo mà giũ một cái, rồi khoác vào mình, từ biệt Đại-thánh, hét lên một tiếng, nhảy lên mây mà bay đi. Làm cho quốc-vương, cùng các bà hậu phi và bách quan đều phải hoảng sợ, cùng nhau ngửa lên giời trông theo mà vái lạy.

Lạy xong, quốc vương liền sai đặt đại yến ở điện Đông-các, để tạ ơn bốn thầy trò Tam-tạng. Quốc-vương lại đem hết cả mọi người ra quì lạy.

Chính lúc đang ăn yến vui vẻ. Đại-thánh nói với Đường-tăng lấy tờ chiếu-thư ra đưa cho quốc-vương xem, rồi lại đem những lời đức Bồ-tát nói thuật lại cho mọi người nghe, quốc-vương và các quan đều tỏ lời cảm tạ và khen ngợi.

Tam-tạng nói:

Việc đó một là phúc của hiền-vương, hai là công của tiểu-đồ, nay mông ân ban cho thịnh yến, đã đủ và đã nhiều lắm rồi, vậy xin bái biệt, kẻo chậm-trễ làm lỡ cái hành-kỳ của bần tăng này chăng.

Quốc-vương cố lưu không được, liền đổi cấp giấy thông hành, và sắp sửa xe loan mời tam-tạng ngồi lên, quốc-vương và các bà hậu-phi đều ra đẩy xe tiễn biệt.

(Còn nữa).

CHABOT thợ kim hoàn

49 bis, Rue Paul-Bert, Hanoi

Đồng hồ con gà bằng vàng 8 carats, hạng mỏng 60$

Đồng hồ Lip thiệt mỏng bằng vàng 18 carats, giá từ 1.0$00

Bảo-hành 10 năm, hiệu vào đọc lười

NHÀ BA-CHUÔNG

Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol

chất: Salol

và chất: Urojormine

Giá 1$30 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất công-hiệu, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal

Giá tiền: 0$40

BÁN TẠI HIỆU Bào-chế

L. BLANC

21 phố Paul Bert, Hanoi

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. nº 250

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:

- ***Các thứ máy đánh lửa (briquets) bất nhất và đá.***
- ***Vải may màn tây (tulle moustiquaire).***
- ***Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).***
- ***Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).***
- ***Crochets I để treo các khung tranh ảnh và đĩa-cỗ.***

TAM TỈNH Y QUAN

BÙP HÀNG GHẾ GỤ Nº 16, NAMDINH

Bản hiệu chuyên nghề làm thuốc đã lâu năm chữa đủ các bịnh đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con, dù bịnh cực nguy cực trọng đã lâu, số sống phúc còn chữa cũng được hồi sinh khỏi tử người giàu có lấy phải giá người nghèo cùng quá không có tiền xin thuốc cũng cho.

*Thuốc các thứ bịnh mỗi hộp 1p00 thuốc cao 1p50 lậu và giang mai rất nọc không tốn tiền lại sinh dục như thường **mỗi chai** 1p00, thuốc cai nha phiến ngài nào ăn nặng đã lâu uống cũng khỏi, uống vào người khỏe ra đi làm được, hạng nhất 3p00 hạng nhì 2p00 hạng ba 1p00. Các tỉnh ở xa viết thơ về kể bệnh bản hiệu gửi thuốc tới ngay, gửi cách lĩnh hóa giao ngân, ngài nào mandat trước xin đề cho*

M. Trần-tắc-Sử dit Tam-Tỉnh à Namdinh

Sensationnel !!!

SIOU WA & Cie

Artistique verrier

TÉLÉPHONE Nº 598

Grand baisse pendant un mois sur tous les articles du 1er au 30 Janvier 1927

A l'occasion de l'inauguration de notre nouveau magasin de la Rue des Pipes, Nº 56 nous engageons vivement, nos chers clients, à venir visiter les stands ou des Tableaux de maîtres se trouvent exposés.

De fortes remises leur seront accordées sur tous les articles. Tableaux en verre sculptés et gravés, glaces de toutes dimensions et de toutes épaisseurs, cadres en bois pour photos, glaces argentes, etc.

9870

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

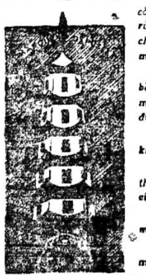

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng có bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chống đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp).

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại

Rượu DUBONNET danh tiếng là nhờ nồng mùi ngon bát ngát và lại bổ Khỏe dưỡng lập sức lực lại

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

---

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên *Tàu*, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế-tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cao, như: điền-tâm, ô-long và thủy-tiên, vân vân, dùng cách hóa-học điều-chế, xa gần ai cũng biết tiếng.

« Mới đây lại phát-minh một thứ trà liên-tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí-khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH-MẬU:

Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25.

Hải-dương, phố Khách, số 14.

Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

新民書館

CHỒNG TÔI đã ra đời

Bộ tiểu-thuyết « Vợ tôi » của Tân-dân thư-quán xuất-bản được thiên-hạ hoan nghênh đặc-biệt, có lẽ từ xưa tới nay chưa có bộ tiểu-thuyết nào được hoan-nghênh bằng bộ Vợ tôi vậy. Các ngài có biết vì sao không? Vì chuyện đã hay, dịch lại khéo, ai mà không thích đọc.

Nay Tân-dân thư-quán lại xuất-bản bộ tiểu-thuyết « Chồng tôi », cũng tác-giả ấy, cũng dịch-giả ấy, sách mới in xong, mà các hiệu buôn đã tranh nhau buôn về bán lại. Đủ biết bộ « Chồng tôi » này cái giá-trị thế nào, sự hoan-nghênh thế nào.

CHỒNG TÔI cũng như VỢ TÔI chỉ bán có 0p.70 một bộ mà thôi. Ở xa muốn mua xin gửi thư và mandat cho Tân-dân thư-quán 29, phố hàng Bông, Hanoi. Cước mỗi bộ 0p.20. Mua cả hai bộ, cước 0p.30. Có ít bản-quán không gửi contre remboursement.

Các quan tùy tùng quan Toàn-quyền về Pháp. — Các quan chức tùy tùng quan Toàn-quyền về Pháp là: quan cai trị Prévost chánh văn phòng, Clerc chánh phòng thư ký riêng, Peurtier phó văn phòng tại phủ Toàn-quyền.

Các quan chức tiễn quan Toàn quyền tới Saigon. — Các quan chức đi tiễn quan Toàn quyền tới Saigon là quan phó Toàn-quyền Monguillot, quan chánh sở Liêm phóng Jeanbrerau, quan phó sở Liêm phóng Nadaud và quan Đổng-lý văn phòng Trillat.

Chừng đến ngày 6 novembre thì các quan chức ấy, lại trở ra Bắc.

NAM-ĐỊNH

Hội chợ Nam định. — Hội chợ Nam-định đến ngày 4 novembre 1927 hồi 9 giờ sáng sẽ khánh thành cho quan Đốc-lý Nam-định đến khai hội.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Xe lăn đường hại bà già. — Ngày 21 octobre hồi 10 giờ, tại đường Gia-long có xảy ra một cái nạn xe lăn đường hại một bà già.

Số là bà già ấy đi chợ về đến đó đang lúc người ta lăn đường bằng xe máy hỏ-lô (Rouleau compresseur) chẳng hay những người phu xúc đất đắp đường cùng bà ấy tránh trở nhau thế nào mà bà phải ngã vào trước chỗ bánh xe đang chạy; thì cái đầu bà bị bánh xe đè dập nát bét ra mà chết tươi!

Liền khi ấy sở cảnh-sát đã đưa bà đi nhà thương còn bọn phu làm cùng người cầm máy bị bắt để tra xét.

Lợn và hùm trôi sông. — Tại làng Đinh-môn, vào khoảng sáu giờ mai những dân cư ở hai bên bờ sông trông thấy giữa dòng nước lụt có một con lợn rừng một con hùm đeo chặt lấy nhau mà bám vào một bè cái rều trôi xuống theo dòng nước.

Trông thấy thì họ kêu nhau đi theo coi và tiện thể để bắt hai con vật ấy xem ấy hồi về nhau thế nào mà rồi bị lụt trôi. Đi theo đến nơi thác *Sua Me* thì nước thác chảy nhanh quá nên đã cuộn chìm cả hai con mất tích.

Có lẽ vài hôm sẽ thấy chương nổi lên đó chứ. Hiện nay nhân dân miền ấy đang thăm dò để vớt hùm và lợn rồi đi lãnh thưởng.

QUẢNG BÌNH

Sự thiệt hại ở hạt Lệ thủy trong kỳ gió bão vừa rồi. — Vào khoảng ngày 13 octobre nay, về miền Lệ-thủy, trong lúc mưa gió dữ dội, bỗng có một ngọn cuồng phong rất mạnh thổi ngang qua địa phận mấy làng Thượng-phong, Mỹ-lộc, Đại phong, Thạch-bàng, Mai-xá-hạ, Xuân lai, Thạch-xá, làm cho nhà cửa, thuyền bè hư hại rất nhiều gió thổi mạnh quá đến nỗi những cây đại thụ hai người ôm không phi, cũng phải bật cội hoặc gẫy phăng ra.

Kết cục sự thiệt hại như sau này:

Đình chùa và nhà cửa gẫy nát cộng 74 nóc; thuyền bè hư hại 4 chiếc; người bị thương vừa nặng vừa nhẹ cộng 11 người, và sập mất một cái miếu kiến.

Vì lẽ gì mà chứng dịch ở Lệ-thủy vẫn chưa thoái giảm bớt. — Mấy lâu nay, chứng dịch lưu hành khắp trong mấy tỉnh Trung-kỳ, nhưng tùy thời năm bảy ngày, tỉnh thời một đôi tuần rồi cũng bớt dần, chứ không đâu liên miên mãi như một hạt Lệ-thủy này đã hơn hai tháng rồi mà vẫn chưa thoái giảm bớt. Có ấy bởi đâu? — Quanh-co một giải sông Kiến giang, sự ăn uống cho đến giặt rửa gì gì, nhân dân ở miền ấy đều dùng nước ở sông ấy cả; trong lúc dịch chứng xảy ra nguy cấp như thế, trừ những nhà giàu có kiếm được chỗ đất cao ráo mà chôn cất không kể, còn dư nữa đều là người nghèo khó trong lúc tuần thế, chưa chắc đã nghĩ đến gì là vệ sinh, gì là truyền nhiễm, nên đem chôn trộm để lén ở các mé sông; hiện nay thấy nhiều cái mả để cách bờ sông chỉ một thước tây mà thôi; đến khi ngọn thủy-triều lên xuống tránh thế nào cho khỏi nước dơ bẩn thấm ra, mà sự truyền nhiễm cũng bởi có ấy một phần.

Nghe đâu quan huyện sở tại đã tìm phương sửa-chữa như là đào bảo chung quanh mả mà đổ vôi xuống, nhưng không rõ có được hiệu nghiệm gì không, đến đó mong rằng sở Y chánh càng thêm lưu tâm lắm mới được.

TOURANE

Mấy tin về đường xe lửa. — Theo như chương trình đã định và lời yết thị bố cáo cho công chúng đều hay, thì kể từ ngày 19 octobre đã có xe lửa chạy thông khoảng đường Đồng-hới Phú-trạch, nghĩa là suốt từ Hanoi đến Tourane. Nhưng chẳng may ở miền Nghệ-Tĩnh bị mấy trận bão lụt làm hư hỏng nhiều nơi thành ra sự thông thương ấy lại phải tạm đình, chờ đến ngày khác.

Tuy vậy, mà khoảng đường từ Đồng-hới đến Minh-lệ, cách mấy hôm sau lại tu bổ được ngay cho nên sở xe lửa lại tạm đặt mấy chuyến xe để chạy trong khoảng đường ấy, hành trình kể như sau này; Chuyến xe số 173 ở ga Minh-lệ, 7 giờ đi; 8 giờ 35 đến Thuận-lý (tức là Đồng-hới) 15 phút, qua 8 giờ 50 lại đi thẳng vào đến cầu Long-đại, 9 giờ 26 tới nơi. Chuyến xe số 182 ở Long-đại, 11 giờ 38 đi, 12 giờ 9 đến Thuận lý nghỉ.

Qua đến 13 giờ 26, ở Thuận-lý lại có chuyến số 183 đi trở vào đến cầu Long-đại 14 giờ 02.

Rồi ở Long-đại, 15 giờ 30, có chuyến xe số 174 đi thẳng ra đến Minh-lệ 17 giờ 58 (cũng có nghỉ ở Thuận-lý 15 phút).

Đi qua tất cả là 10 ga: Long-đại, Vĩnh-tuy, Lệ-kỳ Thuận-lý, Phúc-tự Cổ-trạch, Vân-lộc, Thọ-lộc, Ngân-sơn và Minh-lệ. Đường đất dài 40 Kilomètres (từ Đồng-hới đến Minh-lệ).

Société internationale d'épargne

(INTERNATIONAL SAVINGS SOCIETY)

Hội Vạn-quốc để dành tiền

LÀ HỘI CỦA NGƯỜI ĐẠI-PHÁP ĐỂ GÓP VỐN

Vốn của hội là sáu vạn năm nghìn nén (65.000 taels) một nửa vốn đã đóng rồi và hai triệu phát lăng (2.000.000 fr.) một phần tư đã đóng rồi.

Tổng cục: Thượng-hải, phố Edouard, VII, số 7.

Lập ở nước Pháp tại Paris, phố Saint-Lazare số 85

TỔNG CỤC QUẢN-LÝ Ở ĐÔNG PHÁP tại Saigon, phố Guynemer, số 25 (giây nói số 571).

Số tiền lưu-trữ đến ngày 31 Décembre 1926: 18 triệu 28 vạn 5.783 đồng 26 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Trong năm 1926 chia lời cho những người có phiếu số tiền là: 15 vạn 7.025 đồng 29 xu (đây là đồng bạc Thượng-hải).

Về các công việc của hội trong xứ Đông-pháp thì có do Chính-phủ Đông pháp kiểm soát.

Đại lý các nơi: *ở Hanoi và những tỉnh chung quanh: MM. Delphin, Vũ-văn-An, và Nguyễn-Thiều.*

ở Hải-phòng: M. Henri-Bleton.

ở Thượng-du: M. Chaffangeon ở Hải-phòng.

Ai muốn hỏi han điều-lệ hỏi xin mời đến M. Vũ-văn-An, 18, Bd Đồng-khánh, Hanoi

7.152

MỚI SANG

Len các mùi để may quần áo « demi-saison », quần áo lót « sport », quần áo mặc rét và áo pardessus (raglan).

Có cả mũ feutre kiểu 1927 đủ các mùi.

TÔ-HỒNG-ANH

TAILLEUR

Nº 1 Bd Francis Garnier — Hanoi

Sấm sét phi thường. — Trong những trận mưa dông, thường có sấm sét, nhân vật cũng hay bị hại luôn; nhưng chỉ một vài tiếng trong một cơn mưa là cùng, chứ chưa thấy bao giờ sấm sét dữ dội phi thường như trong đêm 12, 13 octobre, tức là 17, 18 tháng 9 ta, khiến cho ai nấy cũng lấy làm kinh khiếp.

Lúc bấy giờ độ gần 12 giờ đêm, trời mưa như trút nước chớp nhoáng sáng rực rỡ như ban ngày, cứ thấy những luồng điện chạy lăn-ngoằn như rồng như rắn, mà mỗi cái chớp lóe là mỗi một tiếng sét nổ. Tiếng nổ chuyển động cả một bầu trời, ước có trong khoảng nửa giờ đồng hồ có đến giăm chục tiếng nổ liên tiếp. Cứ nghe liên thiên vang cả đầu long cả óc. Nhiều nhà đương ngủ phải hoảng hốt thức dậy thắp đèn người lớn thì ngồi nhìn nhau ra ý kinh khủng, còn trẻ con thì kêu khóc như di. Các ông cụ sống đã bảy tám mươi cũng kêu rằng trong đời mình chưa hề trông thấy.

Qua hôm sau đi đến đâu cũng nghe toàn cả chuyện sấm sét phi thường, nhưng không nghe ai bị chết, chỉ có một cái nhà kia bị sét một đôi chút thôi. Người ta cho là trời đánh yêu tinh, nên sấm sét lung tung khắp mọi nơi, hình như năm bảy người cùng cầm súng mà bắn một con ác thú gì.

Trong đêm ấy ai cũng cho là một đêm mất ngủ, nhưng tựu trung có một đôi người ngủ mê đến nỗi không biết gì, té ra cái giấc mộng của họ lại phi thường bằng mấy mươi lần sấm sét hôm ấy nghĩ cũng kỳ quái thay!

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe-đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng.

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B.	68.00
Hạng đi đường xa A.	66.00

XE-ĐẠP ALCYON

Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ». 50.00

3036

MAO-SENG

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 262

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chấn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiện tôi muốn mong đông khách

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

[illegible] MUA BÁO

[illegible] lại để các ngài được hiểu biết [illegible] mua báo thì phải trả trước. Vậy các liệt quí ông vào mua thì gửi tiền cho; nếu không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính từ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi cho gọn.

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!
Xin người ta nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu này
Tonique Tonkinois

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54.

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

Muốn trị bệnh rôm sẩy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0 $ 80

Có cả cái chấm bột nữa

Chỉ tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE

59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi-rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 20

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi

Nếu ai hay
CẢM và HO
Nếu ai sợ HƯ PHỔI
thì phải LO MÀ DỮ MÌNH
thì phải uống

La SOLUTION PAUTAUBERGE

là một vị TRỪ TRÙNG ĐỘC HAY và BỔ RẤT HIỆU

Đừng để chờ tới đau nhiều mới chữa

NGỪA BỊNH HAY HƠN LÀ CHỮA

L. PAUTAUBERGE, 10, Rue de Constantinople, Paris et toutes Pharmacies

---

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2 $ 40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1 , 25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1 , 25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1 , 50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . Một chai :* **0 . 80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, bản hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3003

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Đồng hồ OMEGA, bằng kền, vỏ thường . . . . **195** frs.
» » bằng bạc, » . . . . **325** frs.

Urocédrol Gallo

Thuốc mới trừ bệnh lậu, chế bằng Essence de Cédrus Atlantica. Tốt hơn các thứ thuốc đàn-hương không bao giờ làm đau thận, và trị bệnh rất chóng.

BÁN TẠI.
Hanoi, hiệu Chassagne.
Haiphong, hiệu Breusmiche.

利 TAI-LY 大

No 178, Rue Chinoise, No 178
HAIPHONG

Hiệu tôi có máy đánh chữ tây và chữ quốc-ngữ bán.
7.176

Le PARFUM des HUMANITÉS

(SỬ-KÝ THANH-HOA)

Soạn-giả : E. VAYRAC
Dịch-giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . .	2 $ 00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển	1 . 00

Ở các tỉnh, xin tính thêm tiền cước gửi Recommandé : 0 $ 30 thứ 2 $ 00 và 0 $ 20 thứ 1 $ 00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

RƯỢU
GENTIANE SUZE
CHẾ
BẰNG SÂM
Uống bổ và mát

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.
3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1 $ 00
3001

CÁI SẨY nẩy cái UNG

Phàm một bệnh, lúc đầu nhẹ nên ta hay khinh thường. Bệnh sâu-quảng cũng vậy, trước là một mụn loét nhỏ, sau mới loang dần ra, làm cho người đau phải nghỉ, mất công mất việc.

Một người ở Toulouse viết cho bản hiệu rằng :

« Tôi có một cái mụn ở chân đã được hơn một năm nay, nó càng ngày càng loang ra đến nỗi không co chân lại được, đứng một lúc cũng không được. Tôi đã thử hết các thuốc buộc, thuốc đắp, vậy mà cái mụn cứ càng ngày càng loang ra.

May thay có người mách cho tôi biết thuốc INOTYOL. Tôi cũng mua về thử thì ra mới bôi một lần đã đỡ, bây giờ thì khỏi hẳn. Nhờ thuốc INOTYOL nay tôi đi lại làm lụng như thường. Thực là một vị thuốc cứu thế ».

Xem đó thì biết thuốc mỡ INOTYOL là thuốc công-hiệu vô-cùng để chữa các bệnh ngoài da như lở, mụn loét, sâu quảng, ngứa, vân vân.

Thuốc INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ.

INOTYOL

RƯỢU BẠT-HÀ **GET**
PIPPERMINT GET
rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

AI MÀ DÙNG
THUỐC HUỜN
của ông
Lương-y **DEHAUT**
mà **XỔ**
thì chẳng cần chi phải
CỮ ĂN
và an dưỡng trong phòng.
Thuốc huờn này dễ uống lắm và dễ xổ, xổ rất êm thấm.

Bán tại
Nhà ông Lương-y DEHAUT,
147, Faubg. St-Denis, Paris,
và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ ĐƯỢC, BỆNH ĐAU GÂN, BỆNH BUỒN BỰC

Khi nào người ta đau não, đau gân, thì thấy không ngủ được, đau gân, đau cốt, nghĩ không ra việc, đau lưng, đau ngực, ngủ thì chập chờn, thấy trong mình khó ở mà hình như điên dại, công việc không muốn làm, nếu không chịu chữa ngay thì chết cũng nên.

Trong những xứ nóng, mà muốn cho ngủ ngon giấc, khi thức dậy không thấy nặng đầu, thì chỉ nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc này ai dùng cũng được, dù trẻ con, ông già, con gái, đàn bà đến tuổi hay sinh bệnh và các thứ bệnh thương gân.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

THUỐC
MUSCULOSINE BYLA
VITAMINÉE
LÀ NƯỚC THỊT NGUYÊN CHẤT NẤU ĐẶC LẠI

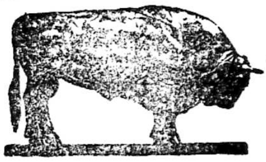

Là một thứ thuốc bổ rất mạnh
TRONG
NHỮNG KHI GÂN CỐT SUY-NHƯỢC,
NHỮNG LÚC THAO-LUYỆN MÀ MỆT NHỌC,
HOẶC NHỮNG LÚC MẮC BỆNH MỚI KHỎI

Thân-thể khang-thái
Sức-lực cường-kiện

ÉTABLISSEMENTS BYLA 26, AVENUE DE L'OBSERVATOIRE, PARIS France

---

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH : Francs **72.000.000**
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN TỪ NGÀY 30 JUIN 1927 : » **85.500.000**

HỘI-ĐỒNG TRỊ-SỰ :

Chánh trị-sự : M. STANISLAS SIMON, Chánh-hội-đồng trị-sự công-ty hỏa-xa Vân-nam ;
Phó trị-sự : M. PAUL BOYER, Chánh hội Thương-cục Comptoir National d'Escompte de Paris ;
Tổng quản-lý chủ nhiệm : M. RENÉ THION DE LA CHAUME, Nguyên thanh-tra Tài-chính-bộ.

Chánh quán tại : 96, Boulevard Haussmann, Paris (VIIIe)

CHI ĐIẾM CÁC NƠI :

BẾN TÀU	ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Canton	Battambang	Bangkok
Fort-Bayard	Cantho	Nouméa
Hankeou	Haiphong	Papeete
Honkong	Hanoi	Pondichéry
Mongtzeu	Namdinh	Singapore
Pékin	Pnompenh	
Shanghai	Saigon	
Tientsin	Tourane	
Yunnanfou	Vinh	

Phóng sự khắp cả toàn cầu

Giao dịch đủ các công việc thuộc về ngân-hàng -- đổi chác tiền bạc -- Mua bán quốc-trái -- Cho thuê cả tủ bạc (Ai muốn hiểu rõ cứ đến tận nơi mà hỏi).

Điện Lưu-Tín-Điện : INDOCHINE

GIÂY NÓI : Hanoi Số 497.
Haiphong 26.
Namdinh 90.